

**CÔNG TY TNHH MTV TỔNG CÔNG TY 28**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BÌNH PHÚ**

**Đ/c: số 22 đường 19, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, TP.HCM**  
**ĐT: 028.37 266 018- Fax: 37269 882**

**TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2020**

*Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 6 năm 2020*

C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỔNG CÔNG TY 28  
**CÔNG TY CP BÌNH PHÚ**

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: ~~56~~/TB-HDQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 6 năm 2020

**THÔNG BÁO**

**Về việc triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020**

Căn cứ Điều 22 Chương III Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Bình Phú sửa đổi lần 3 năm 2017 quy định Đại hội đồng cổ đông và ý kiến thống nhất của Hội đồng quản trị về thời gian tổ chức Đại hội Đồng cổ đông thường niên 2020,

Chủ tịch HĐQT Công ty thông báo triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

**1. Thời gian:** từ 13h30 đến 16h30 ngày **15/6/2020** (thứ 2).

(Ông, Bà cổ đông có mặt từ 13h00 đến trước 13h30 để đăng ký danh sách và làm công tác chuẩn bị).

**2. Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần Bình Phú (22 Đường số 19 Phường Hiệp Bình Chánh - Quận Thủ Đức – Thành phố Hồ Chí Minh).

**3. Nội dung Đại hội**

- Thông qua và thảo luận các báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020; Tờ trình báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020; Tờ trình thực hiện đầu tư 2019 và kế hoạch đầu tư năm 2020; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2020; Tờ trình phương án hạn mức tín dụng vay vốn ngân hàng năm 2020-2021; Tờ trình điều chỉnh trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2019; Tờ trình quyết toán quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2019; Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty; Thông qua Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm (giai đoạn 2021-2025) đã được Chủ tịch TCT28 phê duyệt.

- Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020.

- Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát.

- Thảo luận và kết luận.

- Tờ trình miễn nhiệm và giới thiệu nhân sự bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025).

- Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025).



- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

#### 4. Thành phần tham dự

Theo Điều 23 Chương III Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Bình Phú, điều kiện thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông là các cổ đông có tên trong sổ đăng ký cổ đông của Công ty.

Danh sách người đại diện cho các nhóm cổ đông tham dự Đại hội đăng ký như sau:

- Đối với cổ đông đang làm việc tại Công ty: Đăng ký tại phòng và phân xưởng, sau đó gửi về phòng Tổ chức Hành chính (TCHC) chậm nhất vào ngày 11/6/2020.

- Đối với cổ đông bên ngoài Công ty (bao gồm cả những cổ đông là người lao động đã nghỉ việc): Gửi về phòng TCHC chậm nhất ngày 12/6/2020.

a) Cổ đông có đủ điều kiện tham dự Đại hội, nếu không đi dự có thể ủy quyền cho người khác bằng giấy ủy quyền theo mẫu đính kèm thông báo này.

- Thời điểm chốt danh sách đăng ký cổ đông tham dự đại hội đến hết ngày 13/6/2020. Sau thời điểm này nếu cổ đông không đăng ký thì sẽ không có quyền tham dự đại hội (Ông, Bà cổ đông chú ý mục này).

- Các cổ đông ở xa có thể gửi xác nhận về phòng TCHC để đăng ký dự Đại hội theo số fax 028.37269882; email: [hanhchinh@binhphu.com.vn](mailto:hanhchinh@binhphu.com.vn); tin nhắn qua di động: 0913 705 668 (Ô.Sĩ – TP.TCHC).

#### b) Đại biểu mời

- Tổng Công ty 28: Bí thư Đảng uỷ; Chủ nhiệm Chính trị; đại diện Phòng KHTH, Phòng TCKT; KSV.

- Công ty CP Bình Phú: Ban TGD, Trưởng phòng, Quản đốc, CT.Công đoàn.

#### c) Đại biểu đương nhiên: HDQT, Ban kiểm soát Công ty.

Nhận được thông báo này đề nghị các cổ đông đăng ký danh sách và tham dự theo đúng điều lệ của Công ty. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc liên hệ trực tiếp với Ông Vũ Văn Sĩ – TP.Tổ chức Hành chính - ĐT: 028.37266018; 0913.705.668 để được phúc đáp./.

#### Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Ban TGD;
- Các đơn vị (để TB đến các CĐ);
- Lưu: VT; P.TCHC, S09.





Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ..5.. tháng 6 năm 2020

**THƯ MỜI**  
**Tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020**

Kính mời: Ông/Bà .....

**Đến tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020 của Công ty CP Bình Phú**

**Vào lúc:** 13h00 ngày 15 tháng 06 năm 2020.

**Tại:** Hội trường Công ty cổ phần Bình Phú.

**Địa chỉ:** 22 Đường số 19, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh

Rất mong sự hiện diện của quý Ông/Bà./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ..... tháng 06 năm 2020



**Tài liệu gửi kèm theo:**

- Thông báo về việc triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
- Thư mời.
- Chương trình Đại hội.
- Quy chế làm việc.
- Quy chế bầu cử.
- Báo cáo thực hiện KQSXKD năm 2019 và KH SXKD năm 2020.
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.
- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch PPLN năm 2020.
- Tờ trình thực hiện đầu tư năm 2019 và kế hoạch đầu tư năm 2020.
- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2020.
- Tờ trình thông qua phương án hạn mức tín dụng vay vốn năm 2020-2021 tại NH TMCP Quân đội CN Bắc SG.
- Tờ trình điều chỉnh trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2019.
- Tờ trình quyết toán quỹ thù lao HĐQT và BKS năm 2019.
- Tờ trình miễn nhiệm và đề cử nhân sự bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025).
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Bình Phú.
- Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm (giai đoạn 2021-2025) đã được Chủ tịch TCT28 phê duyệt.
- Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT.
- Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
- Báo cáo kiểm toán độc lập.
- Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2019.
- Báo cáo kết quả SXKD cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.
- Lý lịch trích ngang và đơn ứng cử tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025).
- Giấy ủy quyền.

*Khi tham dự mang theo Giấy mời và CMND/CCCD, giấy ủy quyền (nếu có)*

*Vui lòng xác nhận tham dự trước 16h00 ngày 12 tháng 06 năm 2020 cho Ô.Sĩ – TP.TCHC*


*Điện thoại: 0913 705.668; 028.37266018 Fax: 028.37269882 Email: hanhchinh@binhphu.com.vn*

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
(Thời gian từ 13h30 – 16h30 ngày 15/06/2020)

Stt	Thời gian	Nội dung	Thực hiện	Ghi chú
1	13h00-13h30 (30')	- Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội.	BTC	Lễ tân
2	13h30-13h50 (20')	- Khai mạc Đại hội (tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu). - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội. - Thông qua quy chế Đại hội. - Bầu đoàn chủ tịch, thư ký đại hội.	Ô Sĩ	Biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết
3	13h50-14h40 (50')	- Thông qua chương trình làm việc của đại hội. - Báo cáo kết quả SXKD 2019 và KHSXKD 2020. - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán. - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020. - Tờ trình thực hiện đầu tư 2019 và kế hoạch đầu tư năm 2020. - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2020. - Tờ trình phương án hạn mức tín dụng vay vốn ngân hàng năm 2020-2021. - Tờ trình điều chỉnh trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2019, điều chỉnh điểm a mục 2 Điều 57 Điều lệ Công ty về tỷ lệ trích lập Quỹ đầu tư phát triển. - Tờ trình quyết toán quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2019. - Tờ trình sửa đổi, bổ sung mục c khoản 1 Điều 48 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty. - Thông qua Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm (giai đoạn 2021-2025) đã được Chủ tịch TCT28 phê duyệt. - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019,	Ô Thoan Ô Thoan Ô.Thoan Ô.Thoan Ô.Thoan Ô.Thoan Ô.Thoan Ô.Thoan Ô.Thoan Ô.Thoan Ô.Thoan Ô.Thoan Ô.T Anh B.Huong	Biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết





		kế hoạch hoạt động năm 2020. - Báo cáo của Ban Kiểm soát.		
4	14h40-15h10 (20')	- ĐII thảo luận, thông qua các báo cáo, tờ trình của HĐQT, BKS. - Đoàn chủ tịch kết luận.	Ô. T Anh	Biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết
5	15h10-15h30 (20')	- Tờ trình miễn nhiệm và giới thiệu nhân sự bầu thành viên HĐQT, BKS. + Thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025). + Bầu ban kiểm phiếu. + Ban kiểm phiếu làm việc (Hứa hẹn, công khai thùng phiếu, phát phiếu) + Đại hội thực hiện bầu cử thành viên HĐQT và BKS.	Ô.Sĩ  B.KP	
6	15h30-15h40 (10')	Đại hội nghỉ giải lao		
7	15h40-16h10 (5')	- Công bố kết quả kiểm phiếu: + Ban kiểm phiếu công bố (TBKP đọc biên bản kiểm phiếu). + Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội thông qua biên bản kiểm phiếu. + HĐQT, BKS Họp bầu CT, P.CT; TB.KS (ĐH giải lao tại chỗ)  - Công bố kết quả phiên họp bầu CT, P.CT; TBKS. - HĐQT và BKS ra mắt đại hội.	TB.KP  Ô. T Anh  HĐQT, BKS  Ô. Sĩ  HĐQT, BKS	
8	16h10-16h20 (10')	- Thông qua biên bản và nghị quyết ĐH.	Thư ký ĐH + CT Đoàn	
9	16h20-16h30 (10)	- Bế mạc Đại hội	Ô.Sĩ	

TP.HCM, ngày 1 tháng 06 năm 2020

T.M. BAN TỔ CHỨC



TRẦN ĐOÀN THOAN

Số ~~147~~ /QC-CTCP Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 06 năm 2020

## **QUY CHẾ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Thực hiện Thông báo số 136/TB-HDQT ngày 1 tháng 06 năm 2020 của Chủ tịch HĐQT Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Để Đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Bình Phú. Hội đồng quản trị Công ty xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

### **I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

1. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi ngay ngắn, ổn định vị trí và trật tự. Khi có nhu cầu ra ngoài yêu cầu đi nhẹ nhàng ra cửa sau của Hội trường.

2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt nguồn hoặc để ở chế độ không chuông.

### **II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết giơ phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một phiếu biểu quyết ghi mã số cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu hoặc đại diện (phiếu **màu vàng** có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Bình Phú).

#### **2. Cách biểu quyết**

a) **Biểu quyết trực tiếp:** Cổ đông biểu quyết giơ phiếu (đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác) theo hướng dẫn của Chủ tọa đại hội.

b) **Biểu quyết bằng bỏ phiếu:** Khi bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025) thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu được quy định tại Điều 144 của Luật doanh nghiệp.

### **III. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2020-2025)**



**1. Nguyên tắc:** Thủ tục ứng cử, đề cử nhân sự đề bầu vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025) phải tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty và Luật DN số 68/2014-QH13.

## **2. Cách thức bầu cử**

**2.1** Bầu thành viên Hội đồng quản trị: Phiếu bầu thành viên HĐQT sẽ do Ban Tổ chức in sẵn, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Bình phú và được phát cho các cổ đông đến tham dự tại đại hội (*phiếu màu xanh*).

**2.2** Bầu thành viên Ban kiểm soát: Phiếu bầu thành viên BKS sẽ do Ban Tổ chức in sẵn, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Bình phú và được phát cho các cổ đông đến tham dự tại đại hội (*phiếu màu hồng*).

## **IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

**1. Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.

**2. Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

## **V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA**

**1.** Điều hành Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

**2.** Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình Đại hội.

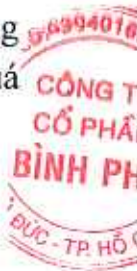
**3.** Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong Đại hội.

## **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ**

**1.** Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

**2.** Ghi chép Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

## **VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU**





Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

1. Hứa hẹn, công khai thùng phiếu, phát phiếu, thu phiếu bầu cử và tiến hành kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025).

2. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.

### VIII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Kính trình Đại hội thống nhất thông qua./.

*Nơi nhận:*

- HĐQT;
- BKS;
- Cổ đông;
- Lưu VT, HSDH.



*Trần Doãn Khoa*



Số ~~143~~ /QC-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 06 năm 2020

**QUY CHẾ BẦU CỬ**  
**THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BKS NHIỆM KỶ IV 2020 - 2025**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) của công ty CP Bình Phú (sau đây gọi tắt là Công ty) phải được bỏ phiếu kín tại Đại hội.

2. Tiêu chuẩn của người được ứng cử, đề cử vào HĐQT và BKS theo quy định của Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) quyết định thông qua.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3, điều 144 Luật Doanh nghiệp năm 2014.

**4. Ban kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT hay BKS.

- Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:

+ Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử (như Đoàn chủ tịch đã thông qua Quy chế Bầu cử).

+ Phát phiếu bầu cho cổ đông/đại diện cổ đông

+ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông

+ Tổ chức kiểm phiếu

+ Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông

+ Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tịch Đoàn Đại hội

- Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử, kiểm phiếu và phải bí mật. Nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm trước cổ đông và trước pháp luật. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu công bố trước đại hội, sau đó niêm phong các phiếu bầu cử, các dữ liệu liên quan đến bầu cử trên máy tính. Các dữ liệu này chỉ được mở khi có quyết định của ĐHĐCĐ (nếu diễn ra tại Đại hội) hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền (nếu diễn ra sau Đại hội).

**5. Phiếu bầu cử**

- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một "*phiếu bầu HĐQT màu xanh*", một "*phiếu bầu BKS màu hồng*" ứng với số cổ phần mà cổ đông/đại diện cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện.

- Phiếu bầu cử dùng để bầu thành viên HĐQT và BKS





### **a. Phiếu bầu cử hợp lệ**

- Phiếu do Ban tổ chức phát hành có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Bình phú
- Phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS theo đề cử đã được Đại hội thông qua.
- Phiếu không tẩy xoá, sửa chữa nội dung phiếu bầu.

### **b. Phiếu bầu cử không hợp lệ**

- Phiếu không do ban tổ chức phát hành.
- Phiếu có tẩy xoá, sửa chữa nội dung.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và ủy quyền).
- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử đã được Đại hội thông qua, Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử.

## **II. CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ BẦU CỬ**

### **1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát**

#### **1.1 Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:**

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và là cổ đông của Công ty (Điều 36 Quy chế Tổ chức và Hoạt động Công ty).
  - Cổ đông đại diện cho pháp nhân sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc cá nhân cổ đông sở hữu (hoặc đại diện sở hữu) từ 3% vốn điều lệ trở lên.
  - Thành viên của HĐQT có thể giữ các chức danh quản lý điều hành trong Công ty.
- Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty khác.

#### **1.2 Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác trong Công ty.
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; nhưng phải là cổ đông trong công ty (Điều 48 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty)
- Cổ đông sở hữu ít hơn 7% số cổ phần có quyền biểu quyết, có quyền gộp lại với nhau để đề cử ứng cử viên bầu vào BKS.
- Cổ đông là cá nhân sở hữu từ 3% số cổ phần có quyền biểu quyết, có quyền tự ứng cử vào BKS.

Thời gian cổ đông là cá nhân có quyền tự ứng cử, đề cử gửi Đơn ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS cho Đại hội cổ đông ít nhất 25 ngày trước ngày tổ chức Đại hội.

### **2. Tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và BKS**



- Khi được phát phiếu bầu cử, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông không bằng với số cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện. Cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo lại cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện. Cổ đông/Đại diện cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên.

- Mỗi phiếu bầu có ghi tên ứng cử viên để bầu vào HĐQT (đối với phiếu bầu HĐQT), BKS (đối với phiếu bầu BKS). Cổ đông /đại diện cổ đông dùng số phiếu bầu của mình ghi Số cổ phần, mã cổ đông và bỏ phiếu bầu vào Thùng phiếu. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

### **Các ví dụ cụ thể về cách bầu thành viên HĐQT**

#### **Ví dụ: Áp dụng đối với cổ đông Nguyễn Văn A**

Tổng số cổ phần dự họp là: 10.000.000 cổ phần

Số ứng cử viên HĐQT hợp lệ là: 3 người

Số lượng thành viên HĐQT là: 3 người

Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 100.000 cổ phần

Tổng số cổ phiếu bầu thành viên HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A là:  $100.000 * 3 = 300.000$  phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho thành viên HĐQT như sau:

Cổ đông Nguyễn Văn A sau khi cân nhắc đã quyết định bầu cho 3 ứng cử viên A, B, C bằng cách ghi số phiếu bầu cho từng người mà mình lựa chọn theo mức độ tín nhiệm vào ô phiếu bầu trong tổng số phiếu bầu của mình. Khi đó các ứng cử viên có số phiếu được bầu như sau:

Ứng cử viên A : 100.000 phiếu bầu

Ứng cử viên B : 100.000 phiếu bầu

Ứng cử viên C : 100.000 phiếu bầu

Với cách bầu như trên, các ứng cử viên HĐQT sẽ nhận được tổng số phiếu bầu của các cổ đông/đại diện cổ đông tham gia Đại hội (trong trường hợp được bầu).

- Việc bầu bổ sung thành viên BKS cũng được thực hiện như phương thức bầu thành viên HĐQT.

### **3. Tổ chức kiểm phiếu**

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Trước khi mở hòm phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không dùng đến.

- Ban kiểm phiếu không được gạch xóa hoặc sửa chữa trên phiếu bầu.

- Việc kiểm phiếu được thực hiện trên máy vi tính.



Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

#### 4. Trúng cử thành viên HĐQT và BKS

Theo khoản 1 Điều 144 Luật doanh nghiệp, ứng cử viên phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ  $\geq 65\%$  tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo cách tính sau đây: Tỷ lệ số phiếu bầu = (Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp) x 100%, tỷ lệ này phải  $\geq 65\%$

#### 5. Công bố kết quả kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu. Trưởng ban kiểm phiếu đọc biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

#### 6. Khiếu nại và xử lý khiếu nại

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- BKS;
- Cổ đông;
- Lưu VT, HSDH.



*Lưu Văn Thọan*



Số: 43/BC-CTCP Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Kết quả SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020**

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 và tình hình thực tế của Công ty,

Công ty báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

**Phần thứ nhất**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD**  
**NĂM 2019**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

- Nguồn hàng, khách hàng tiếp tục được giữ ổn định, đảm bảo cho tổ chức sản xuất của toàn Công ty được liên tục. Đặc biệt nguồn hàng gia công ngoài được đánh giá là tốt nhất so với từ trước đến nay.

- CB-CNV, NLD trong đơn vị trẻ, nhiệt tình, trách nhiệm cao đối với nhiệm vụ được giao. Nguồn lao động biến động nhiều nhưng vẫn đảm bảo được tổng quân số theo KH.

**2. Khó khăn**

- Nguồn lao động thợ may có tay nghề tiếp tục biến động và biến động không theo qui luật của thị trường hàng năm, công tác tuyển dụng gặp nhiều khó khăn.

- Tay nghề công nhân lao động mới tuyển dụng được là rất thấp, phải đào tạo và chi phí cho đào tạo, bù lương tăng cao.

- Một số đơn hàng nhỏ lẻ, thời trang cao, chất liệu khó may, yêu cầu kỹ thuật phức tạp.



- Tất cả các chi phí SX đều tăng, lương cơ bản tăng từ 1/7 nhưng giá GC vẫn giữ nguyên không tăng được đối với tất cả các khách hàng của Công ty.

- CB chủ trì của Công ty thay đổi cũng đã tạo ra sự ảnh hưởng nhất định về tư tưởng đối với CB-CNV, NLĐ trong Công ty cũng như đối với khách hàng.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU

TT	NỘI DUNG/CHỈ TIÊU	ĐVT	KH SXKD năm 2019	KQ TH năm 2019	% TH /KH năm 2019	Ghi chú
<b>I</b>	<b>DOANH THU</b>	<b>1000đ</b>	<b>260.000.599</b>	<b>313.216.386</b>	<b>120,5</b>	
1	Quốc phòng	“				
2	FOB Xuất khẩu	“	59.377.160	32.758.434	55,2	
3	FOB Nội địa	“	200.067.439	278.395.328	139,2	
4	Doanh thu KD HH			719.213		
5	Doanh thu từ dịch vụ khác		556.000	419.237	75,4	
6	Doanh thu tài chính			450.990		
6	Doanh thu khác	“		473.184		
<b>II</b>	<b>GT GCCB</b>	<b>“</b>	<b>60.000.202</b>	<b>75.359.219</b>	<b>125,6</b>	
	Trong PX		56.500.202	57.063.399	101,0	
	Ngoài PX		3.500.000	18.322.820	523,5	
<b>III</b>	<b>LỢI NHUẬN</b>	<b>“</b>	<b>5.350.000</b>	<b>5.637.688</b>	<b>105,4</b>	
<b>IV</b>	<b>LAO ĐỘNG</b>	<b>Người</b>				
1	LĐ trong DS	“	430	423	98,4	
2	LĐBQ thực tế	“	400	398	99,5	
<b>V</b>	<b>THU NHẬP</b>	<b>Đồng</b>	<b>9.800.720</b>	<b>10.835.269</b>	<b>110,6</b>	
	Trong đó TL	“	8.178.911	8.848.527	108,2	
<b>VI</b>	<b>CỐ TỨC</b>	<b>%</b>	<b>15</b>	<b>16</b>	<b>106,7</b>	
<b>VII</b>	<b>NĂNG SUẤT LĐ /NGƯỜI</b>	<b>Đồng</b>				
1	Theo LĐBQ trong DS	“	11.000.000	11.241.804	102,2	
2	Theo LĐBQ TT	“	11.770.000	11.947.948	101,5	
3	Theo LĐBQ TT 8h	“	10.880.000	11.045.214	101,5	

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

#### **1. Công tác khách hàng nguồn hàng**

- Đã xác nhận đủ hàng sản xuất cho Công ty trong năm 2019 và cho quý 1/2020. Tập trung giữ vững các khách hàng truyền thống để ổn định sản xuất.

- Duy trì sản xuất với các khách hàng xuất khẩu hiện có làm cơ sở để tăng năng lực hàng xuất khẩu cho SX các năm sau của Công ty.

- Luôn tích cực, chủ động tìm kiếm thêm nguồn hàng và tổ chức gia công bên ngoài để tăng doanh thu, tăng hiệu quả SXKD. Tổng doanh thu GTGCCB từ gia công ngoài trong năm 2019 đạt 18,323 tỷ/kế hoạch 3,5 tỷ bằng 523,5% KH năm với mức đạt là rất cao.

#### **2. Công tác điều hành và quản lý sản xuất**

- Thực hiện giao năng suất từng ngày, từng tuần, từng tháng cụ thể cho từng bộ phận. Các đơn vị trong Công ty luôn chủ động bám sát vào KHTNSX và KHGH để triển khai và tổ chức sản xuất đạt năng suất kế hoạch, đảm bảo kế hoạch giao hàng cho khách theo đúng xác nhận.

- Luôn duy trì, thực hiện tốt công tác hội ý sản xuất hàng ngày, tuần để giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong sản xuất. Đảm bảo sản xuất đạt kết quả.

- Đã thực hiện tốt việc duy trì theo dõi báo cáo các năng suất, báo cáo tiến độ sản xuất của các chuyên may theo giờ, theo ngày. Từ đó có biện pháp bố trí phân công điều hành sản xuất để đảm bảo năng suất kế hoạch đề ra.

- Thường xuyên theo dõi công tác điều độ sản xuất, kiểm soát chặt chẽ năng suất từng ngày, từng tuần, từng tháng và quản lý chặt chẽ số lượng sản phẩm SX từ khâu cắt, may, đóng gói để đảm bảo số lượng giao cho khách hàng.

#### **3. Công tác kỹ thuật và chất lượng sản phẩm**

- Các phòng đã phối hợp chặt chẽ trong công tác lập kế hoạch để sắp xếp bố trí nguồn hàng, mã hàng phù hợp với khả năng, sở trường của từng chuyên.

- Các tài liệu, văn bản và áo mẫu, mẫu rập thường xuyên được kiểm tra chặt chẽ tại các bộ phận, xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật, các tài liệu hướng dẫn cho sản xuất phải đầy đủ, chính xác hạn chế tối đa các vướng mắc phát sinh trong quá trình sản xuất.

- Các loại cử cuốn gá lắp được P.Kỹ thuật phối hợp với P.Lean chuẩn bị trước khi sản xuất, đồng thời các loại máy móc phải được xác định trước khi vào chuyên.



- Làm tốt công tác kiểm tra chất lượng NPL đầu vào, xác định được các dạng lỗi, độ khác màu trên các cây vải để sớm đưa ra các biện pháp xử lý hướng dẫn trước khi vào sản xuất.

- Duy trì kiểm soát chất lượng sản phẩm từ khâu chuẩn bị kỹ thuật đến tổ chức cắt và may.

#### **4. Công tác quản lý**

Duy trì nghiêm túc các công tác quản lý của Công ty, hàng tháng các Phòng tổng hợp số liệu và lập các loại báo cáo theo đúng thời gian, qui định.

- Đã tổ chức thực hiện đầu tư MMTB theo đúng KH và đưa vào khai thác sử dụng phục vụ tốt cho SXKD.

- Triển khai thực hiện và đảm bảo tốt cho các đoàn kiểm tra nghiệp vụ của TCT của các cơ quan nghiệp vụ theo qui định.

- Tiếp tục thực hiện duy trì định mức tồn kho tối thiểu theo qui định nhưng luôn đảm bảo đủ, kịp thời NPL vật tư cho SX.

- Quản lý chặt chẽ qui trình đặt mua NPL, cấp phát NPL trong SX, thanh toán hạch toán cắt và quản lý hợp đồng theo qui định.

- Thực hiện lập KH tài chính hàng tháng, theo dõi tình hình công nợ chặt chẽ, thường xuyên lập biên bản đối chiếu, đôn đốc thu hồi công nợ bằng nhiều biện pháp, không để xảy ra nợ xấu nợ khó đòi, quản lý tốt dòng tiền đảm bảo kinh phí cho hoạt động SXKH của Công ty với mức doanh thu tăng trưởng 14%.

- Tổ chức thành công mô hình thí điểm tổ chức sản xuất chung mã hàng lớn cho chuyên 2+3 trong tháng trong quý 3 và đầu quý 4 tạo động lực và làm cơ sở tiền đề để Công ty cải tiến xây dựng lại mô hình SX của Xưởng may. Đến tháng 11.2019 đã xây dựng phương án và tổ chức lại SX cho 4 chuyên 2/3/4/5 thành 2 chuyên lớn.

- Đã xây dựng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 báo cáo TCT28 theo qui định.

- Làm tốt công tác phục vụ đánh giá cấp chứng nhận Wrap cuối tháng 10.2019.

- Tổ chức chốt số liệu 9 tháng và số liệu thời điểm 31/12 để đảm bảo làm báo cáo TQT năm 2019 đúng qui định.

- Thực hiện tổng hợp số liệu năm 2019, triển khai XD KHSXKD năm 2020 theo thông báo số 637 và hướng dẫn số 638 của TCT28.

- Tổ chức thi nâng bậc năm 2019 theo đúng qui định trong tháng 11.2019.

- Tổ chức làm tốt công tác kiểm kê 30/6 và 31/12 năm 2019 theo thông báo của Tổng Công ty 28.

### **5. Công tác tiền lương, chế độ chính sách, tuyển dụng đào tạo**

Đã xây dựng phương án tiền lương năm 2019 ngay từ tháng 12/2018 và triển khai họp với toàn thể CNLD để tổ chức thực hiện ngay từ tháng 1/2019. Thực hiện thanh toán tiền lương, tiền thưởng và các chế độ chính sách đối với NLD đúng thời gian và đảm bảo khách quan công bằng.

- Tổ chức đóng bảo hiểm, nộp bảo hiểm, nâng lương, thi nâng bậc đầy đủ, đúng thời gian qui định.

- Hàng tháng các phòng và xưởng may tổ chức tổng hợp SP nhập kho ăn lương kịp thời chính xác. Đảm bảo thanh toán tiền lương, chế độ chính sách cho NLD kịp thời, chậm nhất là ngày 8 của tháng sau là đã thanh toán tiền lương tháng trước cho NLD.

- Đã sử dụng nhiều hình thức tuyển dụng và giữ chân người lao động đảm bảo đủ lao động cho SX. Trong năm Công ty đã sử dụng nguồn quỹ trên 500 triệu cho công tác tuyển dụng và giữ chân người lao động nên lao động của Công ty có biến động nhưng vẫn giữ được đủ số lượng.

- Tiếp tục thực hiện tổ chức đào tạo nhân viên mới, đào tạo CN mới và đào tạo các công đoạn khó; các công đoạn cho máy chuyên dùng. Quý 3 đã tổ chức đào tạo thao tác chuẩn đợt cho gần 50 lao động trong quý 3 với nguồn kinh phí gần 40 triệu đồng.

- Đã tổ chức cho 03 cán bộ đi tham quan học hỏi kinh nghiệm tại Đài loan bằng nguồn kinh phí hỗ trợ từ khách hàng.

- Đã tổ chức cho CB-CNV, NLD đi tham quan nghỉ mát tại Đà Lạt 3 ngày an toàn vui vẻ bằng 100% kinh phí của Công ty tạo niềm tin tốt và khích lệ đến tốt đến CB-CNV, NLD.

### **6. Công tác an toàn đơn vị**

- Đơn vị đảm bảo tốt công tác PCCC, ANAT, văn thư bảo mật. Thường xuyên tổ chức tuần tra canh gác, tổ chức trực chỉ huy, trực ban các ngày lễ lớn, tổ chức diễn tập PCCC đúng qui định, đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, trong năm không để xảy ra mất an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Duy trì thực hiện các yêu cầu quản lý theo Hệ thống TNXH toàn cầu về sản xuất hàng may mặc theo tiêu chuẩn Wrap.



## **7. Công tác Đảng và công tác chính trị**

- Triển khai và thực hiện đầy đủ có hiệu quả CTĐ-CTCT theo KH, cụ thể kết quả như sau:

- Hàng tháng Đảng ủy, các chi bộ duy trì họp Đảng ủy, họp chi bộ và triển khai ra nghị quyết tháng; thực hiện chế độ sinh hoạt theo đúng qui định.

- Quán triệt và triển khai 100% Đảng viên trong Công ty duy trì nghiêm viết nhật ký sổ ghi lời Bác dạy ngày này năm xưa.

- Đã triển khai kiện toàn Đảng ủy đủ về số lượng tốt về chất lượng, đúng thời gian, đúng qui định đảm bảo tốt sự lãnh đạo của Đảng ủy trong mọi hoạt động của Công ty.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới năm 2019 cho 4 đ/c quần chúng ưu tú trong quý 3/2019.

- Đã chuyển đảng chính thức cho 4 đồng chí đảng viên dự bị trong năm đúng thời gian quy định.

- Đã thực hiện và hoàn thành 100% kế hoạch kiểm tra giám sát đảng viên và các tổ chức đảng năm 2019 .

- Đã quán triệt 100% cán bộ đảng viên quần chúng viết bài thu hoạch chính trị năm 2019 thu nộp đúng thời gian quy định. Kết quả trên 90% đạt khá giỏi.

- Đã làm tốt công tác quản lý hồ sơ công tác đảng công tác chính trị, công tác an ninh phục vụ cho công tác kiểm tra của cấp trên theo đúng qui định

- Lãnh đạo các tổ chức quần chúng hoạt động đúng theo định hướng kế hoạch đề ra. Nổi bật là là CB Công đoàn Công ty đã đạt giải 3 trong đợt thi CB-Công đoàn giỏi cấp Tổng cục trong tháng 9/2019.

- Tiếp tục phát huy vai trò của các Tổ chức quần chúng, thường xuyên tổ chức phát động thi đua tăng năng suất và chất lượng SP, tạo khí thế thi đua sôi nổi, phấn đấu tăng năng suất, tăng doanh thu và tăng thu nhập cho người lao động. Cao điểm là trong 3/5/7/8 Công ty đã thưởng cho các bộ phận trên 200 triệu đồng.

## **IV. MỘT SỐ KHUYẾT ĐIỂM TỒN TẠI**

1. Công tác quản lý hàng tồn kho kể cả NPL và thành phẩm có tháng còn để vượt mức qui định dự trữ.

2. Công tác chuẩn bị SX của các đơn vị đôi lúc chưa đảm bảo phục vụ cho SX. Chất lượng một số mã hàng có thời điểm chưa ổn định về chất lượng còn phải tái chế.

3. Công tác thu hồi công nợ đã được triển khai quyết liệt nhưng vẫn còn có thời điểm có khách hàng còn chậm.

4. Công tác phối hợp giữa các đơn vị còn có những lúc ,những thời điểm chưa tốt.

### **TÓM LẠI:**

- Trong năm 2019 Công ty đã đảm bảo đủ hàng SX liên tục, công tác tổ chức và quản lý SX được duy trì thực hiện có hiệu quả nề nếp; Công ty hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kinh tế (Tổng DT, tổng GTGCCB, LN), đạt trên 110% KH năm 2019, các chỉ tiêu còn lại đều đạt và vượt 100% KH.

- Công tác gia công ngoài được tổ chức và thực hiện đạt kết quả rất tốt, góp phần tăng doanh thu và hiệu quả SXKD của Công ty.

- Đời sống thu nhập NLD, môi trường làm việc được cải thiện và nâng lên đáng kể.

- Nội bộ Công ty đoàn kết thống nhất, đảm bảo sản xuất luôn ổn định kể cả khi CB chủ trì của Công ty thay đổi, đơn vị đảm bảo an toàn về người và tài sản.

- Công ty cổ phần Bình Phú được đánh giá là một trong những đơn vị dẫn đầu trong khối may của Tổng Công ty 28, hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kinh tế năm 2019; Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, các tổ chức quần chúng Đoàn thanh niên, Công đoàn, Phụ nữ đều đạt vững mạnh xuất sắc.



**Phần thứ 2**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH**  
**NĂM 2020**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

- Nguồn hàng đã xác nhận năng lực và kế hoạch SX với các khách hàng truyền thống đảm bảo cho SX của Công ty được ổn định trong năm 2020.
- Kết quả SXKD tốt của năm 2019 là tiền đề để Công ty phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao của năm 2020.
- Đơn vị đoàn kết, CB-CNV, NLD trẻ, năng động, nhiệt tình trách nhiệm cao.

**2. Khó khăn**

- Tình hình lao động có tay nghề vẫn còn tiếp tục biến động và biến động hiện đang không theo qui luật, tuyển dụng lao động trong năm 2020 dự báo là khó khăn hơn năm 2019.
- Chi phí cho SX vẫn theo xu hướng tiếp tục tăng. Nguồn hàng nội địa ngày càng cạnh tranh khốc liệt và xu thế thời trang nhỏ lẻ trong khi đó giá GC vẫn giữ nguyên.
- Việc triển khai gia công trong năm 2020 được xác định là gặp khó khăn, khó khăn về nguồn hàng đầu vào, về giá, về năng lực của các nhà máy vệ tinh. Về nguồn hàng theo KH năm 2020 các nhãn hàng thông báo sẽ giảm nhiều so với năm 2019, về giá CM đối với nhãn hàng thì không tăng, nhưng đối với các vệ tinh gia công cho Công ty đã thông báo tăng 5% so với năm 2019, về năng lực khách chưa xác nhận danh năng lực cụ thể là bao nhiêu nhưng khách cũng đã thông báo nếu có chỉ dành cho năng lực cho Bình phú từ 30- 35% so với năng lực năm 2019.
- Nguồn vốn cho SX được xác định là sẽ khó khăn do mặt hàng SX chủ đạo của Công ty là trên 70% cho SX nội địa. Mà việc thanh khoản chậm của thị trường nội địa đã chậm lại trong suốt năm 2019 và theo dự báo sẽ tiếp tục diễn biến trong năm 2020.

**II. ĐỊNH HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

**1. Khách hàng và thị trường**

- Về khách hàng: Tiếp tục giữ vững và hợp tác với các khách hàng truyền thống hiện có, xem xét lựa chọn các khách hàng có hiệu quả phù hợp với MMTB và Công nghệ của Công ty.

- Về thị trường: Tìm kiếm thêm khách hàng xuất khẩu tiềm năng để tăng năng lực sản xuất hàng xuất khẩu của Công ty đạt từ 30% trở lên.

## 2. Công tác sản xuất, kinh doanh

- Quyết tâm giữ được quân số lao động ít nhất bằng năm 2019 đảm bảo giữ ổn định sản xuất của Công ty.

- Mặt hàng SX trong xưởng là áo sơ mi nam nữ cao cấp, mặt hàng gia công ngoài là quần tây các loại.

- Hình thức SX là 100% theo hình thức FOB.

- Mục tiêu là tổ chức sản xuất đảm bảo tiến độ và chất lượng sản phẩm. Tập trung xây dựng mô hình SX hợp lý, duy trì công tác quản lý và công tác tổ chức sản xuất có nề nếp và hiệu quả.

- Tỷ lệ tăng trưởng các chỉ tiêu kinh tế năm 2020 so với thực hiện năm 2019:

+Doanh thu	:Bằng 100,6% so với TH năm 2019
+GTGCCB	:Bằng 94.0% so với TH năm 2019
+Năng suất theo LDBQTT	:Bằng 102,5% so với TH năm 2019
+Thu nhập bình quân	:Bằng 98,0% so với TH năm 2019
+Lợi nhuận	:Bằng 106,4% so với TH năm 2019
+Cổ tức	:Bằng 100,0% so với TH năm 2019

- Duy trì và hợp tác tốt với các đơn vị bên ngoài có MMTB và năng lực để tổ chức SX gia công ngoài nhằm tăng doanh thu và kết quả SXKD.

## III. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD

TT	NỘI DUNG/CHỈ TIÊU	ĐVT	KH SXKD năm 2020	% TH so với năm 2019	Ghi chú
<b>I</b>	<b>DOANH THU</b>	<b>1000 đ</b>	<b>315.000.000</b>	<b>100,6</b>	
1	Quốc phòng	“			
2	Xuất khẩu	“	29.150.000	89,0	



	Gia công XK				
	FOB xuất khẩu		29.150.000	90,8	
3	Nội địa	“	285.316.629	102,5	
	Gia công nội địa				
	FOB nội địa		285.316.629	102,5	
4	Doanh thu khác	“	533.371	127,2	
<b>II</b>	<b>GT GCCB</b>	“	<b>70.000.000</b>	<b>94,0</b>	
	Trong PX		58.755.000	104,1	
	Ngoài PX		11.245.000	63,6	
<b>III</b>	<b>LỢI NHUẬN</b>	“	<b>6.000.000</b>	<b>106,4</b>	
<b>IV</b>	<b>LAO ĐỘNG</b>	<b>Người</b>			
1	LĐ trong DS	“	430	101,7	
2	LĐBQ thực tế	“	400	100,5	
<b>V</b>	<b>THU NHẬP</b>	<b>Đồng</b>	10.600.000	98,0	
	Trong đó TL	“	8.527.562	96,4	
<b>VI</b>	<b>CỖ TỨC</b>	<b>%</b>	16	100,0	
<b>VI</b>	<b>NĂNG SUẤT</b>	<b>Đồng</b>			
<b>I</b>	<b>LĐ/NGƯỜI</b>				
1	Theo LĐBQ trong DS	“	11.387.000	101,3	
2	Theo LĐBQ TT	“	12.241.000	102,5	
3	Theo LĐBQ TT 8h	“	11.300.000	102,3	

#### IV. CÁC GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KHSXKD NĂM 2020

##### 1. Công tác nguồn hàng, khách hàng

- Thường xuyên phối hợp với khách hàng để xác nhận các đơn hàng cụ thể từng tháng và từng quý. Luôn chủ động cập nhật thông tin để đảm bảo nguồn hàng SX trước 3 tháng.

- Hàng tháng tổ chức họp để xem xét tình hình xác nhận đơn hàng SX của tháng sau, quý sau. Để có biện pháp tìm kiếm và xác nhận kịp thời nếu có thiếu hàng, tình hình NPL và mẫu mã (chậm trễ nếu có).

## **2. Công tác điều hành và quản lý sản xuất**

- Tiếp tục qui hoạch lại mặt bằng tổng thể của Xưởng SX, bố trí sắp xếp lại phòng Lean, bố trí sắp xếp lại các chuyên may phù hợp với tình hình lao động nhằm giảm chi phí và phát huy tối đa hiệu quả trong điều hành SX.

- Tổ chức lập KHSX và KHGH phù hợp với tình hình thực tế sản xuất, bố trí hàng SX theo lợi thế chuyên sâu của từng chuyên để đảm bảo năng suất cao nhất.

- Hàng ngày, hàng tuần, thường xuyên kiểm tra lại công tác chuẩn bị SX trọng tâm là PKHTH, PKT. Tổ chức thực hiện đặt NPL đồng bộ và duyệt mẫu cho SX trước ngày vào chuyền SX là 15 ngày, mở lệnh SX và làm order sơ đồ trước ngày vào chuyền SX là 7 ngày.

- Tập trung mọi nguồn lực để tổ chức SX đúng tiến độ và đạt chất lượng. Phân dẫu quyết tâm hoàn thành kế hoạch từng tháng và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế đề ra.

- Thường xuyên theo dõi công tác điều độ SX kiểm soát năng suất từng ngày từng tuần từng tháng và quản lý chặt chẽ số lượng SP trong SX từ khâu đạt hàng đến khâu cắt may đóng gói để đảm bảo đúng tiến độ và số lượng giao hàng cho khách.

- Chỉ huy các đơn vị, tập trung là chỉ huy P.KHTH, P.KT, P.Lean phải thường xuyên có mặt kịp thời và phối hợp thật tốt với xưởng để kịp thời giải quyết các vướng sinh đến liên quan đến sản xuất. Đặc biệt là chất lượng NPL, công tác kỹ thuật chất lượng SP,...

- Thường xuyên làm tốt công tác SX tinh gọn, quyết tâm loại bỏ và ngăn chặn các hao phí, lãng phí góp phần tăng năng suất lao động.

## **3. Công tác kỹ thuật và chất lượng sản phẩm**



- Trên cơ sở là KHTNSX, Phòng Kỹ thuật và Phòng Lean thường xuyên phối hợp với nhau nghiên cứu thật kỹ về kết cấu, yêu cầu của SP, chất liệu vải, đọc kỹ các tài liệu, làm tốt công tác chuẩn bị để đưa ra các giải pháp, cách làm và đề xuất áp dụng các loại cũ cuốn vào SX nhằm đảm bảo SP sản xuất ra đạt yêu cầu chất lượng, đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Phối hợp với khách hàng để tư vấn thiết kế SP phù hợp với MMTB và tay nghề CN. Hạn chế SX các SP trái công nghệ và SP có yêu cầu quá phức tạp.

- Luôn quan tâm về tay nghề của đội ngũ nhân viên kiểm tra chất lượng SP cả về số lượng và chất lượng lao động. Thực hiện nghiêm qui trình kiểm tra chất lượng SP ở tất cả các khâu trong quá trình SX.

- Tiếp tục đầu tư các MMTB chuyên dùng vừa tăng năng suất vừa để SX sản phẩm đạt chất lượng cao.

#### **4. Công tác quản lý**

- Ban TGD, chỉ huy các phòng thường xuyên kiểm tra duy trì thực hiện nghiêm túc các qui chế, qui định và các nhiệm vụ hàng ngày trong Công ty. Công việc cần triển khai hoặc phát sinh đến đâu thì giải quyết dứt điểm đến đó không để tồn đọng xảy ra.

- Quản lý chặt chẽ NPL từ khâu định mức, đặt hàng, quản lý NPL, trong quá trình cắt may tránh đặt thừa, đặt thiếu dẫn đến tồn kho, gây lãng phí, gây thất thoát.

- Quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, duy trì mức dự trữ cho phép, tránh để hàng tồn kho lâu ngày mất phẩm chất, vốn tồn đọng. Thường xuyên tổ chức thanh lý MMTB, hàng tồn kho không có nhu cầu sử dụng để thu hồi vốn, tăng hiệu quả SXKD cho Công ty thực hiện mỗi quý một lần.

- Thường xuyên theo dõi tình hình công nợ, tổ chức đối chiếu, thu hồi công nợ, không để phát sinh nợ quá hạn, kiểm soát chặt chẽ dòng tiền đảm bảo kinh phí phục vụ tốt cho công tác quản lý và SXKD của Công ty.

- Tổ chức tuyên truyền để người lao động hiểu các chế độ chính sách, nội qui qui định của Công ty để NLĐ thực hiện nghiêm túc tự giác, tập trung trong công việc góp phần tăng năng suất, tăng hiệu quả SXKD.

- Thường xuyên đàm phán và đánh giá lựa chọn nhà cung cấp NPL vật tư thiết bị phục vụ cho SX để lựa chọn nhà cung cấp có giá cạnh tranh nhằm giảm tối đa chi phí trong SX.

#### **5. Công tác LĐTL, tuyển dụng, đào tạo, nâng lương nâng bậc**

- Tổ chức xây dựng phương án tiền lương, tiền thưởng, triển khai phổ biến rộng rãi đến CB-CNV, NLD trong Công ty hiệu và thực hiện ngay từ tháng 1.2020. Chủ trương là nâng đơn giá lương SP từ 330 đồng /phút lên 340 đồng trên phút nhằm tăng thu nhập và để người lao động yên tâm công tác.

- Lập KH và triển khai công tác tuyển dụng, đảm bảo lao động để bổ sung lao động thiếu cho các chuyên SX. Triển khai KH và thực hiện KH tuyển dụng cho năm 2020 từ tháng 12.2019 đến tháng 6.2020 dự kiến nguồn kinh phí khoảng 700 triệu đồng.

- Thường xuyên tổ chức lập KH đào tạo thao tác chuẩn, đào tạo nâng cao, đào tạo kèm cặp đối với CN yếu và CN mới.

- Tổ chức thi nâng bậc nâng lương cho CB-CNV, NLD đúng theo qui định và hướng dẫn.

#### **6. Công tác an ninh an toàn**

- Lập phương án và thực hiện tốt công tác bảo vệ, tuần tra đảm bảo đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

- Đảm bảo công tác hành chính hậu cần, quân y, an toàn thực phẩm, công tác văn thư bảo mật, tuyệt đối không để xảy ra mất an toàn làm ảnh hưởng đến công tác quản lý sản xuất của Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy, phối hợp với Công an PCCC tổ chức diễn tập PCCC thoát nạn thoát hiểm theo qui định.

- Thực hiện duy trì HTQL TNXH toàn cầu về SX hàng may mặc theo tiêu chuẩn Wrap để phục vụ tốt cho công tác tổ chức SX và quản lý của Công ty.

#### **7. Công tác Đảng - CTCT và hoạt động của 3 tổ chức quần chúng**

- Trên cơ sở kế hoạch CTD-CTCT của cấp trên, của Tổng Công ty 28, căn cứ tình hình thực tế của Công ty lập kế hoạch và tổ chức thực hiện đầy đủ, có chất lượng, đúng thời gian các công việc về công tác Đảng, công tác chính trị theo qui định.

- Duy trì triển khai nghị quyết Đảng ủy Công ty đầy đủ kịp thời, nội dung luôn sát với tình hình tổ chức SXKD và công tác quản lý của Công ty.

- Lãnh đạo và chỉ đạo các chi bộ, các tổ chức quần chúng duy trì sinh hoạt theo đúng hướng dẫn, triển khai đầy đủ các nội dung theo KH CTD-CTCT của Đảng ủy Công ty và của cơ quan cấp trên.



- Chỉ đạo và phát huy BCH các TCQC trong việc phát động các phong trào thi đua phải gắn kết với tình hình sản xuất thực tế SXKD của đơn vị. Kịp thời động viên đoàn viên, hội viên tích cực thi đua lao động sản xuất, tham gia các hoạt động sôi nổi, tham gia các mặt quản lý, thực hiện tốt nội qui đơn vị.

Trên đây là báo cáo của công ty về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, TCT (B/c);
- BTGD, các đơn vị;
- Lưu VT, HSDH, S12.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Trần Doãn Khoan*

### TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua ngày 20/05/2017.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH hàng kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính bao gồm các nội dung chính sau:

1. Báo cáo của Ban tổng giám đốc
2. Báo cáo kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Toàn bộ nội dung của Báo cáo tài chính đã được gửi đến các cổ đông kèm theo tài liệu đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; N02.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đỗ Tuấn Anh



## TỜ TRÌNH

### Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

#### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bình Phú

Với trách nhiệm được giao, Hội đồng quản trị Công ty đã nỗ lực hết mình để chỉ đạo Công ty, đẩy mạnh hoạt động SXKD; Ban kiểm soát đã thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát và báo cáo giám sát tài chính Công ty để giảm thiểu rủi ro; toàn thể Ban Điều hành và Cán bộ, Công nhân viên Công ty đã đoàn kết, nỗ lực vượt khó triển khai các giải pháp tăng năng suất lao động, tăng quy mô SX gia công ngoài để hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch năm mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua. Trong đó doanh thu đạt 120,5% kế hoạch năm và bằng 119,1% cùng kỳ năm trước; lợi nhuận đạt 105,4% kế hoạch năm và bằng 113,2%; nộp ngân sách đạt 133,4% kế hoạch năm bằng 136,1% cùng kỳ năm trước, thu nhập BQ đạt 110,6% so với KH năm và bằng 107,4% cùng kỳ năm trước.

Bên cạnh những thuận lợi và kết quả Công ty đã đạt được, tình hình sản xuất kinh doanh Công ty vẫn còn nhiều khó khăn do đặc thù thị trường lao động ngành may. Công ty đã có nhiều giải pháp để tuyển dụng và ổn định lao động; trong đó: việc đảm bảo thu nhập cho người lao động yên tâm gắn bó với Công ty, đã làm chi phí tiền lương năm 2019 tăng cao, đồng thời Công ty đã phải trích lập dự phòng quỹ tiền lương dự phòng cho năm 2020 là 1,84 tỷ, và đảm bảo cổ tức đạt 16% bằng 106,66% so với kế hoạch năm và cùng kỳ năm trước.

Căn cứ tình hình thực tế Công ty được xếp loại doanh nghiệp hạng A năm 2019.

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua ngày 20/05/2017;

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

#### 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019



STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	TỶ LỆ % TH/KH
1	<b>Lợi nhuận Kế toán</b>	<b>5.345.200.032</b>	<b>5.637.688.026</b>	<b>105,5</b>
2	Thu nhập chịu thuế TNDN	5.365.750.032	5.732.946.426	106,8
3	<b>- Tổng thuế TNDN phải nộp 20%</b>	<b>1.073.150.006</b>	<b>1.146.589.285</b>	<b>106,8</b>
4	Còn lại (1-2)	4.272.050.024	4.491.098.741	105,1
5	<b>Tích lập các quỹ</b>	<b>2.136.025.012</b>	<b>2.425.193.319</b>	<b>113,5</b>
	- Quỹ đầu tư phát triển: KH=5%; TH=7%	213.602.501	314.376.912	147,2
	- Quỹ khen thưởng: KH = 20%; TH = 20%	854.410.005	898.219.748	105,1
	- Quỹ phúc lợi: KH 20% ; TH: 17%	854.410.005	763.486.786	89,4
	- Thưởng HTKH năm : TH 5%		224.554.937	
	- Thù lao HDQT, BKS, thưởng BĐH: 5%	213.602.501	224.554.937	105,1
6	<b>Lợi nhuận sau khi trích các quỹ</b>	<b>2.136.025.012</b>	<b>2.065.905.423</b>	<b>96,7</b>
7	Lợi nhuận năm trước còn lại	253.796.035	253.796.035	100,0
8	<b>Tổng LN còn lại cả năm trước và năm nay</b>	<b>2.389.821.047</b>	<b>2.319.701.458</b>	<b>97,1</b>
9	Chi cổ tức	2.076.432.000	2.214.860.800	106,7
10	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối</b>	<b>313.389.047</b>	<b>104.840.656</b>	<b>33,5</b>
11	<b>Giá trị cổ phiếu tính trên mệnh giá.</b>	<b>13.842.880.000</b>	<b>13.842.880.000</b>	<b>100,0</b>
	Cổ phiếu hiện hành (CP)	1.384.288	1.384.288	100,0
	Cổ phiếu quỹ (CP)			
12	<b>Tỷ lệ cổ tức / Vốn đầu tư</b>	<b>15,00%</b>	<b>16,00%</b>	<b>106,7</b>
13	Lãi cơ bản/cp (đ/cp)	1.697	1.719	101,3

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Căn cứ theo quy định của Điều lệ Công ty và Kế hoạch SXKD năm 2020, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

- a. Lợi nhuận năm trước để lại: 104.840.656 đồng
- b. Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2020: 4.780.000.000 đồng
- c. Trích lập quỹ dự trữ bắt buộc trên lợi nhuận sau thuế:



- Quỹ đầu tư phát triển: 10% số tiền: 478.000.000 đồng
- c. Chi trả cổ tức cho cổ đông: 16% số tiền: 2.214.860.800 đồng
- d. Trích lập các quỹ khác trên lợi nhuận sau thuế: 2.151.000.000 đồng

**Trong đó:**

- Quỹ khen thưởng: 18% số tiền: 860.400.000 đồng
- Quỹ phúc lợi: 17% số tiền: 812.600.000 đồng
- Thưởng HTKH năm : 5% số tiền: 239.000.000 đồng
- Thù lao HĐQT, BKS, thưởng BĐH : 5% số tiền: 239.000.000 đồng

e. Lợi nhuận để lại sau khi phân phối các quỹ KH năm 2020: 40.979.696 đồng.

Đề chủ động trong việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn !

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT; T02.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
  
**Đỗ Tuấn Anh**

240-C.T.C.P  
 Y  
 N  
 IÚ  
 CHI MINH

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thực hiện đầu tư năm 2019 và kế hoạch đầu tư năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;
  - Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty;
- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thực hiện đầu tư năm 2019 và kế hoạch đầu tư năm 2020 như sau:

**1. Thực tế thực hiện đầu tư năm 2019**

ST T	DANH MỤC ĐẦU TƯ	ĐV T	KẾ HOẠCH 2019		THỰC HIỆN NĂM 2019		% TH/K H
			SL	GIÁ TRỊ	SL	GIÁ TRỊ	
A	B	C	1	2	3	4	5
<b>I</b>	<b>XÂY DỰNG CƠ BẢN</b>		<b>1</b>	<b>200.000.000</b>	-	-	-
1	Xây mới hệ thống bơm nước mưa	HT	1	200.000.000			-
<b>II</b>	<b>MÁY MÓC THIẾT BỊ</b>		<b>14</b>	<b>5.363.000.000</b>	<b>15</b>	<b>3.776.980.000</b>	<b>70</b>
1	Máy đính nút điện tử Juki LK1903 BSS	Bộ	1	134.000.000	1	134.000.000	100
2	Máy cuốn sườn Juki mô tơ điện tử MS- 1190D/V406R + Bộ trợ lực Racing	Bộ	1	108.000.000	1	103.000.000	95
3	Máy may nẹp kansai Juki (cự ly 13 kim 1/8 inch)	Bộ	1	32.000.000	1	31.980.000	100
4	Máy 2K móc xích Juki MH-380-KU	Bộ	1	78.000.000	1	78.000.000	100



ST T	DANH MỤC	ĐV T	KẾ HOẠCH 2019		THỰC HIỆN 2019		% TH/K H
			SL	GIÁ TRỊ (vnd)	SL	GIÁ TRỊ (vnd)	
5	Máy thùy khuy nguyên thân tự động Juki AC172N-1790	Bộ	2	1.196.000.000	2	1.196.000.000	100
6	Máy khoan cắt rập mica JWEI 4001-000-128	Bộ	1	186.000.000	1	186.000.000	100
7	Máy lập trình quay mansec Juki AMS224EN-6030 ( không xén)	Bộ	2	1.996.000.000	2	990.000.000	50
8	Máy ép thép tay tự động Ngai Shing NS - 5503.	Bộ	1	299.000.000	1	299.000.000	100
9	Máy ép túi tự động NS - 9084S- ND	Bộ	1	340.000.000	1	340.000.000	100
10	Máy ép 3 mâm Ngaishing NS8934	Bộ	1	797.000.000			-
11	Máy đing bọ điện tử Juki LK-1900B (không dùng hơi khí nén)	Bộ	1	88.000.000	1	88.000.000	100
12	Nồi hơi CN 72 TD - linh kiện Nhật Bản - kèm theo thùng hơi inox tiết kiệm điện (sử dụng nước nóng hồi về tuần hoàn)	Bộ	1	109.000.000	1	62.000.000	57
13	Máy sấy khí LD- 50HA/K	Cái			1	51.000.000	
15	Máy may thân dài, lập trình mẫu				1	218.000.000	
<b>III</b>	<b>THIẾT BỊ QUẢN LÝ</b>		<b>3</b>	<b>218.600.000</b>	<b>4</b>	<b>266.820.500</b>	<b>122</b>
1	Máy tính xách tay ASUS Zenbook		1	36.800.000	1	36.800.000	100
2	Máy tính xách tay ASUS Zenbook		1	36.800.000	1	36.800.000	100



ST T	DANH MỤC	ĐV T	KẾ HOẠCH 2019		THỰC HIỆN 2019		% TH/ KH
			SL	GIÁ TRỊ	SL	GIÁ TRỊ	
3	Hệ thống làm mát lắp cho chuyên Hoàn tất				1	48.220.500	
4	Máy rửa nghiệp đa năng tự động		1	145.000.000	1	145.000.000	100
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>18</b>	<b>5.781.600.000</b>	<b>19</b>	<b>4.043.800.500</b>	<b>70</b>

## 2. Kế hoạch đầu tư năm 2020

STT	DANH MỤC ĐẦU TƯ	ĐV T	KẾ HOẠCH NĂM 2020		
			SL	GIÁ TRỊ	Thời gian đầu tư
A	B	C	3	4	5
<b>I</b>	<b>XÂY DỰNG CƠ BẢN</b>		<b>1</b>	<b>1.000.000.000</b>	
1	Hệ thống xử lý nước thải	HT	1	1.000.000.000	Q4/2020
<b>II</b>	<b>MÁY MÓC THIẾT BỊ</b>		<b>5</b>	<b>3.372.719.400</b>	-
1	Bộ cấp nút tự động Juki ASK-A	Bộ	1	217.855.000	Q1/2020
2	Máy lập trình quay mansec Juki PS800-12080	Bộ	1	310.200.000	Q4/2020
3	Máy dính điểm áo somi( chấm keo)EPA150	Bộ	1	40.000.000	Q4/2020
4	Máy ép 3 mâm Ngaishing NS8934L(100x50)	Bộ	1	604.664.400	Q4/2020
5	Máy trái cắt tự động ( 1 đầu 2 bàn)	Bộ	1	2.200.000.000	Q4/2020
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>6</b>	<b>4.372.719.400</b>	-

Trong quá trình thực hiện Công ty căn cứ vào tình hình thực tế, nếu có sự điều chỉnh đầu tư từng hạng mục cho phù hợp thì đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; T02.





## TỜ TRÌNH

### Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020

#### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bình Phú

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11, luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua ngày 20/05/2017.

Để đảm bảo việc tuân thủ pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi, chủ động trong việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của công ty, Ban kiểm soát kính trình cho Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của công ty như sau:

#### **1. Đề xuất các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập**

Ban kiểm soát xin đề xuất các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của công ty có mức phí kiểm toán hợp lý.
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện Báo cáo kiểm toán cho công ty.

#### **2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập**

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát xin đề xuất 03 đơn vị kiểm toán có uy tín sau để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

- CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC
- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

#### **3. Đề xuất của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:



- Thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách 03 công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán theo danh sách nêu trên và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của công ty.

- Trong trường hợp đàm phán với 03 đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên không thành công, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập khác đáp ứng các tiêu chí lựa chọn tại mục 1 nêu trên để thực hiện.

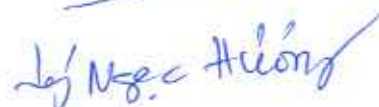
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT; T02.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**





## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án hạn mức tín dụng vay vốn năm 2020-2021  
tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bình Phú**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua ngày 20/05/2017.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án hạn mức tín dụng vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn như sau:

Thông qua phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành LC, phát hành bảo lãnh, chiết khấu bộ chứng từ, đầu tư máy móc thiết bị, xây dựng cơ bản,... tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn, cụ thể như sau:

- Giá trị: 45.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Bốn mươi lăm tỷ đồng).
- Mục đích: phục vụ sản xuất kinh doanh giai đoạn năm 2020-2021.

1. Nguồn thanh toán/trả nợ: doanh thu từ hoạt động SXKD của công ty.

2. Đồng ý dùng các khoản nợ phải thu và hàng tồn kho luân chuyển để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.

3. Giao cho Tổng giám đốc công ty; quyết định, lập, ký kết các Hợp đồng, các giấy tờ liên quan và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành bảo lãnh, phát hành LC, chiết khấu bộ chứng từ, thế chấp/cầm cố tài sản,... tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn cho đến khi các hợp đồng, văn bản ký kết được chấm dứt và Công ty hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh với Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; T02.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



## TỜ TRÌNH

**Điều chỉnh tỷ lệ trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2019**  
**Điều chỉnh điểm a mục 2 Điều 57 Điều lệ công ty về tỷ lệ trích lập**  
**Quỹ đầu tư phát triển**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bình Phú**

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua ngày 20/05/2017;
- Căn cứ kết quả SXKD của Công ty năm 2019, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Căn cứ Điểm b Mục 3 Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày ngày 13/10/2015 quy định về tỷ lệ trích lập quỹ đầu tư phát triển tại doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Để đảm bảo ổn định và phát triển vốn Công ty.

Để chủ động trong việc thực hiện phân phối lợi nhuận hằng năm, Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh điểm a mục 2 Điều 57 Điều lệ công ty về tỷ lệ trích lập quỹ đầu tư phát triển tối đa 30% lợi nhuận sau thuế thay vì Điều lệ Công ty quy định tối đa là 5%.

Đồng thời trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh tỷ lệ trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2019 là 7% thay vì Điều lệ Công ty quy định là 5%.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; T02.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**





## TỜ TRÌNH

### Về việc Quyết toán quỹ thù lao HĐQT/BKS năm 2019

#### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bình Phú**

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua ngày 20/05/2017;
- Căn cứ kết quả SXKD của Công ty năm 2019, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.
- Căn cứ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về quyết toán thù lao HĐQT/BKS năm 2019 như sau:

1. Quỹ thù lao HĐQT/BKS từ năm trước chuyển sang: Không đồng
2. Tổng trích quỹ thù lao HĐQT 5% trên lợi nhuận sau thuế là: 224.554.937 đồng;
3. Nộp thù lao HĐQT về Tổng Công ty 28 theo TB 412/TB-TCT ngày 11 tháng 5 năm 2015 là: 14.580.000 đồng;
4. Đã sử dụng quỹ để chi hội họp trong năm cho HĐQT/BKS: 46.000.000 đồng;
5. Chi thù lao HĐQT/BKS/ thưởng BĐH năm 2019: 176.000.000 đồng (trong đó đã thưởng cho Ban điều hành 101.000.000 đồng/10 người và sử dụng quỹ phúc lợi công ty để thưởng cho BĐH là 12.025.063 đồng).
6. Quỹ thù lao HĐQT/BKS năm 2019 còn lại chuyển sang năm 2020: không đồng.

Trên đây là số liệu quyết toán quỹ thù lao HĐQT/BKS, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn !

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT; T02.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
BÌNH PHÚ  
Đỗ Tuấn Anh

## TỜ TRÌNH

**Miễn nhiệm và đề cử nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020-2025)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Bình Phú sửa đổi lần 3 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua ngày 20/5/2017;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Bình Phú sửa đổi, bổ sung lần 4 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua ngày 15/6/2020;

Căn cứ nhiệm kỳ III (2015-2020) của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ;

Để đảm bảo đủ số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét miễn nhiệm và bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020-2025) như sau:

### 1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với:

- 1.1. Ông: Đỗ Tuấn Anh - Chủ tịch
- 1.2. Ông: Trần Doãn Thoan - Phó chủ tịch, kiêm TGD
- 1.3. Ông: Dậu Quang Lành - Thành viên

### 2. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với:

- 2.1. Bà: Lý Ngọc Hương - Trưởng ban
- 2.2. Bà: Thái Thị Kim Lan - Thành viên
- 2.3. Bà: Nguyễn Thị Mỹ Huệ - Thành viên

### 3. Đề cử nhân sự bầu thành viên Hội đồng Quản trị

- 3.1. Số lượng: 03 người.
- 3.2. Danh sách đề cử đủ tiêu chuẩn theo quy định gồm:





Stt	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ Chuyên môn	Đ/c thường trú	Số CP sở hữu
1	Đỗ Tuấn Anh	1968	DH Kinh tế	Đường 3/2 P.14, Q.10, TP.HCM	329.813 (sở hữu và đại diện sở hữu)
2	Trần Doãn Thoan	1968	DH SPKT	145/51/20 Lê Đức Thọ, P.11, Q.GV, TP.HCM	163.133
3	Đậu Quang Lành	1954	Thạc sĩ	163A Nguyễn Oanh, P.10, Q.GV, TP.HCM	140.043

(Có sơ yếu lý lịch tóm tắt, đơn ứng cử kèm theo).

#### 4. Đề cử nhân sự bầu thành viên Ban kiểm soát

4.1. Số lượng: 3 người.

4.2. Danh sách đề cử đủ tiêu chuẩn theo quy định gồm:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ Chuyên môn	Đ/c thường trú	Số CP sở hữu
1	Lý Ngọc Hương	1964	Cử nhân Kinh tế	657/12 Ba Đình, Q.8, TP.HCM	110.058
2	Thái Thị Kim Lan	1953	Cao đẳng	171 Nguyễn Oanh, P.10, Q.GV, TP.HCM	23.300
3	Trần Thị Mỹ	1964	DH Kinh tế TP.HCM	341/79A Lạc Long Quân, P.5, Q.11, TP.HCM	

(Có sơ yếu lý lịch tóm tắt, đơn ứng cử kèm theo).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; S02.


  
**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
**TRẦN DOÃN THOAN**

Số: 160 /Tr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 06 năm 2020

### TỜ TRÌNH

#### Về việc sửa đổi, bổ sung mục c khoản 1 Điều 48 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Căn cứ Điều 103 của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị đã rà soát Điều lệ hiện hành của Công ty. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy **mục c khoản 1 Điều 48. Tiêu chuẩn và điều kiện của kiểm soát viên** của Điều lệ Công ty cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Pháp luật và các yêu cầu quản trị, điều hành Công ty.

Nội dung sửa đổi, bổ sung:

Stt	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung
1	Không được giữ các chức vụ quản lý công ty, nhưng phải là cổ đông của công ty.	Không phải là người lao động Công ty; không phải là người giữ các chức vụ quản lý Công ty và không nhất thiết là cổ đông Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty theo nội dung sửa đổi, bổ sung./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT;S02.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
BÌNH PHÚ  
O. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH  
TRẦN ĐOÀN THOAN



TỔNG CỤC HẬU. CÁN  
C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
TỔNG CÔNG TY 28

Số: 248 /KHTH-TCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 4 năm 2020

Về việc chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh  
doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của  
Công ty CP Bình phú, giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi: Người đại diện phần vốn Công ty CP Bình Phú

Căn cứ công văn số 12786/BQP-Kte ngày 15/11/2019 về việc xây dựng  
chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm;

Xét tờ trình số 60/TTr- CTCP ngày 25/ 3/2020 của người đại diện phần vốn  
Tổng công ty 28 tại công ty CP Bình Phú về chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh  
doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Công ty CP Bình phú, giai đoạn  
2021 - 2025.

Chủ tịch Tổng công ty 28 đồng ý chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh  
doanh và kế hoạch đầu tư 5 năm công ty CP Bình Phú giai đoạn 2021-2025 với các  
nội dung sau:

## I. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN 2021-2025

### 1. Định hướng phát triển

**Định hướng chung:** Khai thác tối đa mặt bằng hiện có để đầu tư nhà xưởng  
sản xuất theo chiều sâu thông qua đổi mới công nghệ theo hướng tự động hoá và  
thay thế lao động, linh hoạt sản xuất đơn hàng đa dạng. Kết hợp với phát triển dự  
án tận thu từ khai thác mặt bằng và đẩy mạnh mở rộng sản xuất gia công bên  
ngoài.

Chiến lược phát triển cụ thể trên từng vĩ cảnh như sau:

#### a. Phát triển nguồn thu

Nguồn thu đến từ 3 nguồn chính: sản xuất áo sơ mi cho thị trường nội địa  
với phương thức FOB 100%; đẩy mạnh hoạt động gia công ngoài (từ các đơn hàng  
trong và ngoài nước); và khai thác mặt bằng hiện có để cho thuê tận thu.

#### b. Khách hàng và thị trường

- Tìm kiếm thêm khách hàng xuất khẩu, khách hàng mới.
- Giữ vững thị trường xuất khẩu.
- Kiện toàn bộ phận kinh doanh chuyên nghiệp để tìm kiếm nguồn hàng và  
đặt gia công. Cải tiến công tác quản trị sản xuất để đảm bảo chất lượng, tiến độ  
giao hàng.

### c. Quản trị

- Điều chỉnh cơ cấu tổ chức quản lý các phòng phù hợp theo hướng kiện toàn các hoạt động sản xuất, kinh doanh cả trong xưởng và các vệ tinh trước mắt sắp xếp lại tổ chức của các chuyên của xưởng may trong năm 2020.

- Đổi mới qui trình theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý sản xuất, kinh doanh, nhân sự. Thực hiện quản trị theo mục tiêu và đánh giá hiệu quả công việc, trả lương hệ thống chỉ số đo lường hiệu quả công việc (KPIs).

- Từng bước tự động hoá công tác quản trị, áp dụng thành quả CMCN 4.0 để tự động hoá công tác quản trị thông qua áp dụng các phần mềm quản lý công việc. Triển khai tự động hoá quản lý trong công tác tài chính, nhân sự, kế hoạch, sản xuất, kinh doanh.

### d. Học tập, phát triển nhân lực

- Phát triển các chương trình đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, đào tạo cập nhật kỹ năng nghiệp vụ mới cho nhân viên phù hợp với công nghệ mới đầu tư và cách làm theo hệ thống quản lý mới, phù hợp với bối cảnh hội nhập và cách mạng công nghiệp 4.0. Đặc biệt là kỹ năng ngoại ngữ và giao tiếp với khách hàng.

- Đột phá trong phát triển đội ngũ phát triển thị trường, thiết kế sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu theo định hướng gia công ngoài.

## 2. Mục tiêu phát triển

Mục tiêu các chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2021-2025:

- Tăng trưởng doanh thu bình quân: 7%/năm
- Tăng trưởng lợi nhuận bình quân: 7%/năm
- Tăng trưởng năng suất bình quân: 7%/năm
- Tăng trưởng thu nhập bình quân: 5%/năm
- Tỷ lệ chi trả cổ tức từ: 16% đến 20%/năm

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2021-2025

Với mục tiêu và định hướng phát triển như trên, dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025 (chưa tính hiệu quả khai thác mặt bằng) như sau:

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2022	NĂM 2023	NĂM 2024	NĂM 2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	337.050	360.644	385.889	412.901	441.804



2	Lợi nhuận	6.420	6.869	7.350	7.865	8.415
3	Tổng GT GCCB	78.750	81.900	84.357	88.575	90.346
	Trong đó: trong PX	61.693	64.777	68.016	71.417	74.988
4	Năng suất LĐ TT BQ (triệu đ/ng/tháng)	11,96	12,55	13,18	13,84	14,53
5	Thu nhập BQ (triệu đồng/ng/tháng)	11,13	11,69	12,27	12,88	13,53
6	Tổng tài sản BQ	97.879	109.000	116.000	114.000	120.000
7	Vốn chủ sở hữu BQ (TT48)	16.749	16.916	17.086	17.257	17.429
8	Lợi nhuận/Tài sản	6,6%	6,3%	6,3%	6,9%	7,0%
9	Lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	38%	41%	43%	46%	48%

## II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021-2025

### 1. Mục tiêu tổng quát

Giai đoạn 2021-2025, Công ty thực hiện đầu tư đổi mới công nghệ và quản lý theo hướng thay thế lao động, tự động hoá công tác quản trị, linh hoạt sản xuất các đơn hàng nhỏ, đa dạng. Mục tiêu đầu tư cụ thể đối với từng lĩnh vực kinh doanh như sau:

Đầu tư thay thế thiết bị đã hết khấu hao.

Đầu tư chiều sâu theo hướng đổi mới công nghệ thay thế lao động và cải tiến công tác quản trị.

Đầu tư khai thác các mặt bằng hiện có Công ty.

### 2. Dự án cụ thể

a) **Ứng dụng công nghệ trong tác quản trị:** Dự án đầu tư ứng dụng phần mềm quản trị sản xuất trong công tác quản trị năm 2020-2022; dự kiến chi phí đầu tư 4 tỷ đồng.

b) **Dịch vụ cho thuê văn phòng:** Đầu tư phát triển dự án khai thác mặt bằng của Công ty đang quản lý để tận thu với tổng chi phí đầu tư khoảng 60 tỷ đồng).

c) **Dự án đầu tư thay thế thiết bị Máy giai đoạn 2021-2025:** Giai đoạn 2021-2025 dự kiến đầu tư 15 tỷ đồng (bình quân mỗi năm 3 tỷ đồng) với mục đích thay thế thiết bị đã hết khấu hao nhằm ổn định năng suất và chất lượng.

d) **Đầu tư cải tạo, sửa chữa và mua sắm công cụ, dụng cụ, phương tiện phục vụ sản xuất kinh doanh:** Dự kiến bình quân mỗi năm 1 tỷ đồng nhằm phục vụ nhu cầu ổn định sản xuất.

## III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Nguồn hàng, khách hàng

- Tìm kiếm thêm khách hàng xuất khẩu để cân bằng tỷ lệ 50/50 giữa hàng xuất khẩu và hàng nội địa.

- Đảm bảo nguồn ngoại tệ và đảm bảo ổn định cho sản xuất.
- Tìm kiếm thêm khách hàng nội địa mới để dần thay thế các khách hàng kém hiệu quả, giảm rủi ro, tránh phụ thuộc vào một vài khách hàng truyền thống.
- Phát huy lợi thế về kết quả sản xuất gia công ngoài trong những năm qua tiếp tục duy trì và đảm bảo đủ nguồn hàng cho gia công ngoài của Công ty đúng theo định hướng. Đảm bảo hàng năm bình quân 200.000 sp Quần, 300.000 sp Áo.
- Tìm kiếm các đối tác phù hợp với nhu cầu của Công ty để hợp tác khai thác tối đa cơ sở hạ tầng.

## **2. Quản trị sản xuất**

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp về chi phí, tăng năng suất trên cơ sở sắp xếp lại, sử dụng tối đa mặt bằng hiện có; giữ và ổn định lao động sản xuất. Đa dạng và cải tiến phương pháp sản xuất tinh gọn theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sản xuất. Cân đối năng lực sản xuất phù hợp cho hàng nội địa và xuất khẩu.

- Giữ vững qui mô và ổn định sản xuất với qui mô sản xuất hiện tại Công ty (lao động 420-450 người). Và mở rộng qui mô bằng hình thức tổ chức sản xuất gia công ngoài tại các đơn vị vệ tinh hiện có, hoặc liên doanh liên kết với 1 đơn vị cùng ngành ở miền tây để tăng qui mô sản xuất, phấn đấu tăng qui mô sản xuất về doanh thu tương ứng hàng năm bình quân ít nhất bằng là bằng 20% năng lực sản xuất trong xưởng. Mục tiêu đem lại lợi nhuận bình quân hàng năm ít nhất bằng 20% lợi nhuận từ sản xuất hiện nay.

- Thực hiện áp dụng quản trị 4.0 vào sản xuất, lấy năng suất cao làm tiêu chí điều hành, chất lượng tốt làm mục tiêu phấn đấu, lấy SX theo Lean làm công cụ để tổ chức SX. Trong tổ chức sản xuất Công ty luôn thực hiện với phương châm xuyên suốt trong quá trình đó là: kế hoạch phải là trung tâm, kỹ thuật phải là then chốt, hệ thống quản lý phải là khoa học để phục vụ cho sản xuất hiệu quả cao nhất.

## **3. Đổi mới công tác quản lý**

- Bộ máy tổ chức: Đánh giá lại hiệu quả về mô hình tổ chức của Công ty hiện nay, bố trí lại mô hình, sắp xếp lại nhân sự, thiết lập lại qui trình công nghệ, qui mô của từng chuyên may đảm bảo tính chuyên môn hóa, phù hợp với trình độ quản lý, phù hợp với tay nghề công nhân và quân số lao động của từng chuyên SX. Đảm bảo bộ máy quản lý của Công ty gọn nhẹ nhưng hiệu quả, bỏ phòng Lean và điều chuyển nhân sự về các đơn vị phù hợp từ năm 2021 (phụ lục 04).

- Văn hóa doanh nghiệp: Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, an toàn. Tập trung xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp. Duy trì và phát huy 7 phẩm chất vốn quý tạo thành thương hiệu riêng của Công ty.

- Cơ sở hạ tầng: Quy hoạch lại mặt bằng để khai thác tận thu kết hợp với cải tạo xưởng may.

- Nguồn nhân lực

+ Xây dựng đội ngũ CB-CNV, NLD có bản lĩnh, tư duy sáng tạo, chuyên



môn nghiệp vụ tay nghề cao có chất lượng đáp ứng yêu cầu sản xuất hàng sơ mi chất lượng cao, mở rộng gia công ngoài, kinh doanh mặt bằng nhằm thực hiện thành công mục tiêu chiến lược đề ra.

+ Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực tập trung vào chất lượng, sự gắn bó; cân định hướng, xem xét lựa chọn, đào tạo, qui hoạch cán bộ kế cận kế tiếp để đảm bảo nguồn nhân lực lâu dài cho Công ty.

+ Xây dựng kế hoạch đào tạo để nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ quản trị điều hành, chuyên môn nghiệp vụ đặc biệt là cán bộ quản lý, hàng năm tổ chức cho CB-CNV tham quan học tập kinh nghiệm tại các đơn vị cùng ngành tiên tiến để có điều kiện mở mang tầm nhìn, năng động và sáng tạo áp dụng có hiệu quả sau tham quan.

+ Mạnh dạn bố trí giao nhiệm vụ cho cán bộ trẻ, phân công bố trí công việc đúng người, đúng việc, luân chuyển vị trí nhằm khai thác tối đa khả năng sáng tạo của từng người.

+ Xây dựng chế độ chính sách phúc lợi tiên tiến, phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo đời sống cho CB-CNV, người lao động, phấn đấu đến năm 2025 thu nhập bình quân đạt 13.530.000 đ/người.

#### **4. Quản trị hành chính, hậu cần**

- Không ngừng nâng cao việc chăm lo đời sống tinh vật chất cho người lao động, xây dựng cảnh quan môi trường của Công ty xanh sạch đẹp, đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và tài sản. Đảm bảo tốt công tác quân y, an toàn thực phẩm, văn thư lưu trữ. Coi hậu cần tốt an toàn đơn vị là cầm nang không thể tách rời trong định hướng phát triển bền vững của Công ty.

- Xây dựng tổ chức Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh và các tổ chức đoàn thể đoàn kết thống nhất nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp của tổ chức bộ máy Công ty, góp phần thực hiện thành công chiến lược phát triển Công ty cổ phần Bình Phú giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

#### **IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

- Xây dựng lại mô hình tổ chức, biểu biên chế mới xong trước 2021.

- Kiện toàn hệ thống quản trị (xây dựng quy chế, quy trình mới) tự động hoá, triển khai phần mềm ERP toàn Công ty xong trước năm 2021.

- Xây dựng hệ thống trả lương theo hiệu suất công việc xong trước năm 2021.

- Kiện toàn tổ chức thực hiện chức năng kinh doanh thương mại sản xuất (theo dõi gia công ngoài) tại phòng KHTH và phòng Kỹ thuật trong năm 2020.

- Quy hoạch tổng thể mặt bằng theo định hướng kết hợp sản xuất kinh doanh với cho thuê mặt bằng xong trong năm 2020. Triển khai thực hiện theo lộ trình từ năm 2021 đến 2025.

- Lập phương án đầu tư chiều sâu trước năm 2022 và thực hiện đầu tư xong trước 2022.

### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại công ty CP Bình Phú tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh theo định hướng nêu trên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban điều hành TCT;
- P.KHTH, TCKT -TCT;
- Lưu: VT, P.KHTH; D10. *que*

**CHỦ TỊCH**



**Đại tá Nguyễn Văn Hùng**

MINH



**BÁO CÁO**  
**Hoạt động của Hội đồng quản trị**

**I. HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015- 2020 bầu bổ sung và có 3 thành viên, gồm:

- Ông: **DỖ TUẤN ANH** - Chủ tịch
- Ông: **TRẦN DOÃN THOAN** - Phó chủ tịch, kiêm TGD
- Ông: **ĐẬU QUANG LÀNH** - Thành viên HĐQT

Hội đồng quản trị hoạt động theo nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Bình Phú sửa đổi lần 3 ngày 20/5/2017 và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Năm 2019 HĐQT đã tiến hành các phiên họp và thống nhất với nội dung như sau:

**1. Phiên họp thứ nhất vào ngày 07/01/2019: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:**

a) Nhất trí các chỉ tiêu kinh tế và kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018; trong năm 2018 Công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các chỉ tiêu kinh tế đạt, vượt cao nhất, sớm nhất TCT, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu cao nhất; được Tổng công ty biểu dương và được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

- Cụ thể các chỉ tiêu chính:

Doanh thu:	262,862 tỷ
GTGCCB:	60 tỷ (PX: 55 tỷ)
LN:	4,979 tỷ
TNBQ:	9.427.000 đồng/tháng/người
Tỉ lệ chi cổ tức:	15%
NS theo LDBQ TT:	11.229.000 đồng/tháng/người
LDBQ DS:	430 người

- Thống nhất KH PPLN năm 2018 theo như báo cáo của TGD
- Thống nhất chi thù lao HĐQT như báo cáo TGD

Số: K.ĐP  
1.0

- Công tác quản lý, quản trị rất nề nếp và làm rất tốt trong năm 2018. Là đơn vị rất yên tâm.

- Tồn tại:

Các hoạt động quản chúng chưa sôi nổi hơn các đơn vị, biến động lao động lớn, công tác hợp tác đầu tư chưa làm được trên diện tích đất hiện tại.

b) Nhất trí các chỉ tiêu KH SXKD năm 2019, cụ thể các tiêu chí chính:

- Doanh thu: 260 tỷ
- GTGCCB: 60 tỷ (PX: 56,5 tỷ)
- Lợi nhuận: 5,345 tỷ
- TNBQ: 9.800.000 đồng/tháng/người
- Tỷ lệ chi cổ tức: 15%
- NS theo LDBQ TT: 11.771.000 đồng/tháng/người
- LDBQ DS: 430 người

Thống nhất KH PPLN năm 2019 như báo cáo của TGD và Cty XD.

Thống nhất phương án tiền lương năm 2019 Công ty đã xây dựng và kèm báo cáo quy chế trả lương năm 2019.

c) Nhất trí các nội dung trọng tâm và các chỉ tiêu kinh tế quý 1/2019

- Doanh thu: 65 tỷ, bằng 25% KH năm 2019
- GTGCCB: 14,8 tỷ, bằng 24% KH năm 2019
- NS theo LDBQ TT: 7.700.000 đồng
- LN quý 1: 1,016 tỷ, bằng 19%
- LDBQ TT: 400 người

d) Nhất trí các nội dung về công tác chuẩn bị Tết niên và thưởng tết năm 2018 như báo cáo của TGD.

e) Tổ chức ĐHCĐ trước 18/2/2019.

f) Nội dung khác:

- Xây dựng chiến lược phát triển Công ty trong năm 2019
- Thực hiện hợp tác đầu tư góp vốn SX tại các đơn vị khác như Phú Long.

**2. Phiên họp thứ 2 vào ngày 13/03/2019: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:**

a) Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Nhất trí báo cáo ước thực hiện kết quả SXKD quý 1 năm 2019:





+ Doanh thu:	72.531.035.000đ,	bằng: 27,9% KH năm 2019
+ GTGCCB:	14.015.743.000đ,	bằng: 23,36% KH năm 2019
+ Lợi nhuận:	2.090.343.000đ,	bằng: 39,07% KH năm 2019
+ Thu nhập BQ/tháng:	9.117.884đ,	bằng: 93,04% KH năm 2019
+ Lao động BQ theo DS:	429 người,	bằng: 99,7% KH năm 2019
+ W lao động BQ TT:	10.950.921đ,	bằng: 93,04 KH năm 2019

Đồng ý trích quỹ lương tháng 1 năm 2019 là 85% GTGCCB trong PX do tháng 1 lợi nhuận cao (theo phương án tiền lương số 13 năm 2019 là không quá 80%).

Nhất trí các nội dung báo cáo chuẩn bị bàn giao số liệu và chức danh Tổng giám đốc kể từ ngày 01/4/2019 (kèm theo báo cáo tài chính quý 1 năm 2019).

Nhất trí các nội dung báo cáo chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tổ chức vào tháng 4 năm 2019.

#### b) Công tác cán bộ

Nhất trí miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty CP Bình Phú đối với ông Lê Đức Khiêm để đi nhận nhiệm vụ mới tại Công ty CP 28 Quảng Ngãi kể từ ngày 01/4/2019.

Nhất trí bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty CP Bình Phú đối với ông Trần Doãn Thoan kể từ ngày 01/4/2019.

### **3. Phiên họp thứ 3 vào ngày 12/4/2019: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:**

a) Hội đồng quản trị quyết định bầu Ông Trần Doãn Thoan làm Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020.

b) Giao Ông Trần Doãn Thoan thực hiện phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành LC, phát hành bảo lãnh, chiết khấu bộ chứng từ, đầu tư máy móc thiết bị, xây dựng cơ bản,... tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Bắc Sài Gòn, cụ thể như sau:

- Giá trị: 45.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Bốn mươi lăm tỷ đồng)

- Mục đích: phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2019-2020, đầu tư máy móc thiết bị, xây dựng cơ bản theo KHISXKD năm 2019.

- Nguồn thanh toán/trả nợ: doanh thu từ hoạt động SXKD năm 2019.

c) Đồng ý dùng (các) tài sản để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán/trả nợ của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.

d) Giao Ông Trần Doãn Thoan – Chức vụ: Tổng giám đốc/Phó Chủ tịch HĐQT quyết định, lập, ký kết các Hợp đồng, các giấy tờ liên quan và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành bảo lãnh, phát hành LC, chiết khấu bộ chứng từ, thế chấp/cầm cố tài sản,... tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Bắc Sài Gòn cho đến khi các hợp đồng, văn bản ký kết được chấm

dứt và Công ty hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh với Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.

**4. Phiên họp thứ 4 vào ngày 7/8/2019: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:**

a) Đồng ý với các chỉ tiêu chính 6 tháng đầu năm Công ty đã thực hiện

- Doanh thu 156,126 tỷ đồng = 60% KH năm = 112% so với cùng kỳ năm trước.

- Tổng giá trị GCCB toàn Công ty 6 tháng đạt: 36,988 tỷ = 60,1% KH năm = 114,1% cùng kỳ năm trước.

Trong đó: GT GCCB PX đạt 27,876 tỷ đồng = 49,3% KH năm = 100,7% so với cùng kỳ năm trước; GTGC thuê ngoài đạt 8,212 tỷ = 234,6% KH năm = 208,6% so với cùng kỳ năm trước.

- Lợi nhuận trước thuế 3,564 tỷ đồng, đạt 66,6% KH năm, bằng 131,9% so với cùng kỳ năm trước.

- Lao động BQ trong danh sách: 427 người = 99,3% KH năm = 97,2% so với cùng kỳ năm trước.

- Lao động BQ thực tế: 401 người = 100,3% KH năm = 97,1% so với cùng kỳ năm trước.

- Năng suất lao động BQ thực tế = 11,586 triệu đồng/ng/tháng = 98,4% KH năm = 103,7% so với cùng kỳ năm trước.

- Năng suất quy về 8h và 26 ngày đạt 11,157 triệu đồng/ng/tháng = 102,5% KH năm = 112,4% so với cùng kỳ năm trước.

- Giá trị đầu tư 6 tháng đầu năm là: 4,8 tỷ = 65,7% KH năm = 320% so với cùng kỳ năm trước; Trong đó: Đầu tư MMTB hình thành tài sản là: 3,68 tỷ; sửa chữa XDCB: 377,23 triệu; MMTB là CCDC: 750,9 triệu.

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN 6 tháng đầu năm đạt: 13 tỷ = 70,9% KH năm = 138,9% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó: Số phải nộp NSNN 6 tháng tăng cao là thuế GTGT do tiêu thụ hàng nội địa đạt 68,2% KH năm = 137% so với cùng kỳ năm trước.

b) Đồng ý kế hoạch các chỉ tiêu 6 tháng cuối năm và ước thực hiện năm 2019 như sau:

- KH Doanh thu 6 tháng CN dự kiến 123,46 tỷ đồng.

**Ước TH cả năm = 279,59 tỷ = 107,5% KH năm = 108,7% so với TH năm 2018. KH GT GCCB toàn Công ty 6 tháng CN dự kiến: 30,9 tỷ.**

Ước TH cả năm đạt 66,99 tỷ = 111,7% KH năm = 108,6% so với TH năm 2018.

Trong đó: GT GCCB PX 6 tháng CN: 28,9 tỷ đồng, ước cả năm 56,78 tỷ = 100,5% KH năm = 100,8% so với TH năm 2018; GTGC thuê ngoài dự kiến 6

40  
Y  
IN  
HL  
HỒ C



tháng CN 2 tỷ, ước TH cả năm = 10,2 tỷ = 291,8% KH năm = 168,8% so với TH năm 2018.

- KH Lợi nhuận: 2,075 tỷ đồng.

**Ước TH cả năm 5,64 tỷ = 105,4% KH năm, bằng 122,6% TH năm 2018.**

- KH Lao động BQ: 425 người.

**Ước TH cả năm 426 người = 99,1% KH năm; = 97,8% so với TH năm 2018.**

- KH Lao động BQ thực tế: 395 người.

Ước TH cả năm 398 người = 99,5% KH năm = 97,6% so với TH năm 2018;

- KH Năng suất lao động BQ: 12,199 triệu đồng/ng/tháng.

Ước TH cả năm đạt 11,890 triệu đồng/ng/tháng = 101% KH năm = 103% so với TH năm 2018.

- KH Năng suất quy về 8h và 26 ngày: 10,843 triệu đồng/ng/tháng,

Ước TH cả năm 10,99 triệu đồng/ng/tháng = 101% KH năm = 103% so với TH năm 2018.

- KH đầu tư 6 tháng cuối năm là: 1,917 tỷ.

Ước TH cả năm 6,275 tỷ = 89,7% KH năm = 215,9% so với TH năm 2018; Trong đó: Đầu tư MMTB hình thành tài sản là: 4,73 tỷ; sửa chữa XDCB: 797,23 triệu; MMTB là CCDC: 750,9 triệu.

- KH các khoản NSNN 6 tháng cuối năm dự kiến: 10,1 tỷ.

**Ước TH cả năm 23,17 tỷ = 126,3% KH năm = 132,3% so với TH năm 2018**

c) Đồng ý các đề xuất của Công ty

- Đầu tư bổ sung máy quay gọt măng séc và lá cỏ chuyên dùng 250 triệu, đầu tư càng sớm càng tốt;

- Xây thêm 4 kiot và 1 phòng khách khai thác cho thuê với chi phí 385 triệu.

- Chức danh Nhóm trưởng văn bản tài liệu do Tổng giám đốc quyết định.

- Cho phép Công ty triển khai dự án cải tạo kho theo phương án xây dựng lắp ghép 3 tầng khai thác cho thuê kho và phong cho thuê.

- Hoàn thiện các dự án cải tạo kho khai thác mặt bằng vào tháng 9 và báo cáo HĐQT vào đầu quý 4/2019 cùng với báo cáo Tổng Công ty về kế hoạch, mục tiêu, chiến lược năm 2020 định hướng đến năm 2030;

d) Đồng ý tỷ lệ cổ tức năm 2019 là 16%.

e) Đồng ý việc Công ty chủ động cân đối nguồn (nếu có) để mở sổ tiết kiệm cho NLD bổ sung vào chính sách tuyển dụng và giữ chân NLD gắn bó lâu dài với Công ty làm tiền đề tăng quy mô cho các năm tới.

f) Đồng ý Công ty chủ động chi thưởng HITKH 6 tháng đầu năm cho cán bộ Công ty đã có thành tích trong điều hành SXKD, có giải pháp mở rộng quy mô

bằng cách đẩy mạnh hàng gia công ngoài trong tình hình tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn.

**5. Phiên họp thứ 5 vào ngày 10/10/2019: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:**

a) Nhất trí các chỉ tiêu kinh tế và kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD 9 tháng năm 2019; trong 9 tháng năm 2019 Công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, các chỉ tiêu kinh tế đạt, vượt cao, được Tổng công ty biểu dương.

- Cụ thể các chỉ tiêu chính:

Doanh thu:	242,782 tỷ
GTGCCB:	54,879 tỷ
LN:	4,7 tỷ
TNBQ:	10.245.560 đồng/tháng/ người
Tỉ lệ chi cổ tức:	16%
NS theo LDBQ TT:	11.126.000 đồng/tháng/ người
LDBQ DS:	425 người.

- Thống nhất Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như báo cáo của TGD.

- Công tác quản lý, quản trị rất nề nếp và làm rất tốt trong năm 2019. Là đơn vị hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu so với các đơn vị trong Tổng công ty.

- Rà soát và phát triển đội ngũ cán bộ kế thừa, kế cận, đào tạo xếp chồng .

- Tồn tại:

+ Biến động lao động lớn, rà soát lại phương án lương.

+ Chưa xây dựng xong chiến lược phát triển năm 2020-2025, tầm nhìn 2030.

+ Công tác đầu tư MMTB 2019 phải chốt trong năm, đồng ý chủ trương để lại một số hạn mục KII đầu tư 2019 chuyển sang 2020 và đầu tư bổ sung MMTB mới vào quý 4/ 2019, làm tờ trình để phê duyệt sớm.

b) Nhất trí các chỉ tiêu KII SXKD năm 2019, cụ thể các chỉ tiêu chính:

Doanh thu:	302 tỷ
GTGCCB:	70 tỷ (PX: 57 tỷ)
LN:	5,8 tỷ
TNBQ:	10.111.640 đồng/tháng/ người
Tỉ lệ chi cổ tức:	16%
NS theo LDBQ TT:	11.201.000 đồng/tháng/ người
LDBQ DS:	424 người.

- Thống nhất KII PPLN năm 2019 như báo cáo của TGD và Cty XD.

- Rà soát lại phương án lương năm 2019, xây dựng lại qui chế trình chủ tịch phê duyệt.

c) Nhất trí các nội dung trọng tâm và các chỉ tiêu kinh tế quý 4/2019:

S.B.K.K.D.Đ.  
O. TH



- Doanh thu: 60 tỷ, bằng 23% năm 2019
- GTGCCB: 15 tỷ, bằng 25%
- NS theo LDBQ TT: 12.308.000 đồng
- LN quý 4: 1,059 tỷ
- LDBQ TT: 420 người .

d) Nội dung khác

- Khắc phục các nội dung đoàn kiểm tra nghiệp vụ đã góp ý.
- Báo cáo dự án xây nhà cho thuê sớm.
- Xây dựng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030.

- Thực hiện đầu tư mở rộng qui mô tại miền trung hoặc miền tây, định hướng phát triển dịch vụ, quan hệ tốt với địa phương quận và thành phố.

**6. Phiên họp thứ 6 vào ngày 06/12/2019: HDQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:**

a) Thông qua báo cáo ước thực hiện kết quả SXKD năm 2019

- Doanh thu năm 2019: 310 tỷ, bằng: 119,23% KH năm 2019
- Lợi nhuận năm 2019: 5,622 tỷ, bằng: 105,2% KH năm 2019
- GT GCCB năm 2019: 74,48%, bằng: 105,8% KH năm 2019
- Thu nhập BQ năm 2019: 10.226.946 đồng/tháng/người, bằng: 104,3% KH năm 2019
- Cổ tức năm 2019: 16%, bằng 107% KH năm 2019.

b) Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 với các tỉ lệ trích như sau:

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 7% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ khen thưởng: 20% lợi nhuận sau thuế.
- Trích bổ sung quỹ khen thưởng hoàn thành kế hoạch năm 2019: 5% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ phúc lợi: 17% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ thù lao HDQT là 5% lợi nhuận sau thuế.

c) Thông qua báo cáo kế hoạch SX KD năm 2020 với các chỉ tiêu chính cụ thể như sau:

- Doanh thu năm 2020: 315 tỷ, bằng: 101,6% UTH năm 2019.
- Lợi nhuận năm 2020: 6 tỷ, bằng: 106,7% UTH năm 2019.

- GT GCCB năm 2020: 75 tỷ, bằng: 100,7% UTH năm 2019.

- Thu nhập BQ năm 2020: 10.600.000 đồng/tháng/người, bằng 103,6% UTH năm 2019.

- Cổ tức năm 2020: 16%, bằng: 100% TH năm 2019.

d) Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn cụ thể như sau:

- Giá trị: 45 tỷ đồng (bằng chữ: bốn mươi lăm tỷ đồng).

- Mục đích: đáp ứng vốn lưu động thanh toán tiền lương và nhập khẩu NPL phục vụ SXKD thời hạn 01 năm.

- Nguồn thanh toán/trả nợ: tiền hàng SXKD trong năm.

e) Đồng ý dung (các) tài sản để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn là máy móc thiết bị, hàng tồn kho luân chuyển và nợ phải thu luân chuyển.

f) Giao cho Tổng giám đốc Công ty đại diện Công ty quyết định, lập, ký kết các Hợp đồng, các giấy tờ liên quan và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phương án vay vốn, thế chấp/ cầm cố tài sản tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn cho đến khi các hợp đồng, văn bản ký kết được chấm dứt và Công ty hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh với Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.

g) Quyết định bổ nhiệm tạm giao chức vụ Phó Tổng giám đốc, kiêm TP.KHTH cho đồng chí Hồ Thị Thanh Vân.

h) Quyết định bổ nhiệm chính thức chức vụ Phó phòng Kỹ thuật cho đồng chí Nguyễn Thị Hà.

i) Một số nội dung khác đơn vị phải triển khai thực hiện sớm:

- Quy hoạch mặt bằng khai thác cho thuê, phương án xây dựng nhà kho cần làm sớm.

- Xây dựng tiêu chí đơn vị điểm phải bao gồm các tiêu chí về năng suất, chất lượng, an toàn đơn vị, các chính sách giữ chân người lao động phải đảm bảo quân số ổn định.

- Thực hiện đầu tư theo kế hoạch Công ty đã xây dựng KH SXKD năm 2020;

- Đề xuất mức thưởng động viên cho cán bộ, người lao động đã hoàn thành các chỉ tiêu vượt kế hoạch SXKD năm 2019.

- Xây dựng chiến lược 2020-2025, tầm nhìn 2030.

- Tổ chức Hội nghị khách hàng, tổng kết năm 2019 an toàn, tiết kiệm và hiệu quả cao.



- Đẩy mạnh công tác gia công ngoài để tăng doanh thu tăng hiệu quả SXKD đảm bảo hoàn thành KH SXKD năm 2020 HĐQT giao Công ty.

**7. Phiên họp thứ 7 vào ngày 24/2/2020: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:**

- Báo cáo Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030 trong đó cần:

+ Đánh giá khách quan, thực tế về khách hàng và nguồn hàng, xác định đồng hành cùng khách hàng nào và dự phòng khách hàng nào.

+ Xác định rõ tốc độ phát triển để đầu tư.

+ Xác định mục tiêu cụ thể: Doanh thu Công ty CP Bình Phú không thể thấp hơn doanh thu của Tổng công ty 28.

Xây dựng lại chiến lược báo cáo Tổng công ty vào tháng 3/2020.

**8. Phiên họp thứ 8 vào ngày 23/3/2020: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:**

Định hướng chung Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030: Khai thác tối đa mặt bằng hiện có để đầu tư nhà xưởng sản xuất theo chiều sâu thông qua đổi mới công nghệ theo hướng tự động hoá và thay thế lao động, linh hoạt sản xuất đơn hàng đa dạng. Kết hợp với phát triển dự án tận thu từ khai thác mặt bằng và đẩy mạnh mở rộng sản xuất gia công bên ngoài.

Với mục tiêu và định hướng phát triển như trên, dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025 như sau:

*DVT: Triệu đồng*

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2022	NĂM 2023	NĂM 2024	NĂM 2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	337.050	360.644	385.889	412.901	441.804
2	Lợi nhuận	6.420	6.869	7.350	7.865	8.415
3	Tổng GT GCCB	78.750	81.900	84.357	88.575	90.346
	Trong đó Giá trị GCCB trong PX	61.693	64.777	68.016	71.417	74.988
4	Năng suất LB TT BQ (triệu đ/ng/tháng)	11,96	12,55	13,18	13,84	14,53
5	Thu nhập BQ (triệu đồng/ng/tháng)	11,13	11,69	12,27	12,88	13,53
6	Tổng tài sản BQ	97.879	109.000	116.000	114.000	120.000
7	Vốn chủ sở hữu BQ (TT48)	16.749	16.916	17.086	17.257	17.429
8	Lợi nhuận/Tài sản	6,6%	6,3%	6,3%	6,9%	7,0%
9	Lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	38%	41%	43%	46%	48%

- Thông qua Báo cáo số liệu quyết toán năm 2019
  - + Doanh thu = 313,216 tỷ đồng = 120,5% KH năm
  - + Lợi nhuận = 5,638 tỷ đồng = 105,4% KH năm
  - + GT GCCB = 75,386 tỷ đồng = 125,6% KH năm
  - Trong đó: GTGCCB trong PX = 57,063 tỷ đồng = 101%KH năm
  - GT GC ngoài = 18,322 tỷ đồng = 523,5% KH năm
- + Thu nhập BQ = 10.835.269 đ/ng/th = 110,6% KH năm

Trong đó: Lương BQ = 8.848.527 đ/ng/th = 108,2% KH năm

- Thông qua Báo cáo số liệu quyết toán quý 1 năm 2020
  - + Doanh thu = 78,939 tỷ đồng = 25,06% KH năm
  - + Lợi nhuận = 1,634 tỷ đồng = 27,39% KH năm
  - + GT GCCB = 21,418 tỷ đồng = 28,56% KH năm
  - Trong đó: GT GCCB trong PX = 13,190 tỷ đồng = 22,45%KH năm
  - GT GC ngoài = 8,228 tỷ đồng = 50,65% KH năm
- + Thu nhập BQ = 11.910.164 đ/ng/th = 112,36% KH năm
- Trong đó : Lương BQ = 9.582.557 đ/ng/th = 112,37% KH năm.

- Tốc độ phát triển của Công ty CP Bình Phú trong giai đoạn 2015-2020 rất tốt cần phát huy.

- Doanh thu và hiệu quả chủ yếu ở gia công ngoài, cần hiệu quả trong xưởng.
- Nên trích nhiều vào quỹ đầu tư và phát triển nếu có hiệu quả.
- Sản xuất giữ nguyên, quy hoạch khu vực văn phòng mới (sử dụng và cho thuê).
- Đầu tư quản trị hệ thống.
- Đầu tư MMTB phải xem xét kỹ.
- Giữ vững khách hàng nội địa.

**9. Phiên họp thứ 9 vào ngày 01/06/2020: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:**

- Thông qua Báo cáo ước thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2020.
  - + Doanh thu = 148,086 tỷ đồng = 49,4% KH năm
  - + Lợi nhuận = 3,321 tỷ đồng = 55,4% KH năm
  - + GT GCCB = 48,015 tỷ đồng = 68,59% KH năm
  - Trong đó: GT GCCB trong PX = 25,722 tỷ đồng = 43,78%KH năm
  - GT GC ngoài = 22,292 tỷ đồng = 198,24% KH năm
- + Thu nhập BQ = 10.826.503 đ/ng/th = 102,14% KH năm
- Trong đó : Lương BQ = 8.663.749 đ/ng/th = 101,6% KH năm



- Thông qua các nhiệm vụ và chỉ tiêu kinh tế trọng tâm quý 3/2020, ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2020

+ Doanh thu = 218,48 tỷ đồng = 72,83% KH năm

+ Lợi nhuận = 4,87 tỷ đồng = 81,2% KH năm

+ GT GCCB = 63,52 tỷ đồng = 90,74% KH năm

Trong đó: GT GCCB trong PX = 39,22 tỷ đồng = 66,76% KH năm

GT GC ngoài = 24,29 tỷ đồng = 216,03% KH năm

+ Thu nhập BQ = 10.352.050 đ/ng/th = 97,66% KH năm

Trong đó : Lương BQ = 8.369.508 đ/ng/th = 98,15% KH năm

- Kết quả SXKD quý 2 tốt, đơn vị đã linh động nhạy bén nắm bắt được cơ hội trong tình hình khó khăn do dịch bệnh.

- Cần viết bài tuyên truyền cổ vũ tinh thần CB-CNV và người lao động.

- Xem lại các chỉ tiêu quý 2 để đạt trên 52%. Kế hoạch quý 3 tăng tốc để đảm bảo đạt 75% KH năm 2020 trở lên.

- Cân đối khen thưởng cho CB-CNV. Tổ chức cho CB-CNV đi nghỉ mát.

- Theo sát, luôn quan tâm và giữ mối quan hệ tốt với tất cả các khách hàng.

- Đầu tư văn phòng cho thuê và mở rộng qui mô nhà máy tại miền trung.

- Đồng ý bổ nhiệm chính thức chức danh P.TGD kiêm TP KHTH cho đồng chí

**Hồ Thị Thanh Vân** bắt đầu từ ngày 01.7.2020

- Kiểm tra kỹ tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát theo quy định mới.

## **II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**

Năm 2020, căn cứ đặc điểm tình hình, căn cứ KHSXKD của Công ty, HĐQT dự kiến kế hoạch hoạt động như sau:

- Duy trì các phiên họp định kỳ tối thiểu 3 tháng một lần, HĐQT sẽ nghe báo cáo tổng quát về việc thực hiện các nhiệm vụ, ý kiến đề xuất của công ty, thảo luận và quyết định thông qua các biện pháp, giải quyết các vấn đề phát sinh của công ty.

- Tổ chức các cuộc họp bất thường (nếu có) để giải quyết các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Các thành viên HĐQT thảo luận và thông qua các Nghị quyết, quyết định, trực tiếp tại các phiên họp hoặc bằng hình thức trao đổi ý kiến sau khi đã nghiên cứu kỹ tài liệu, hồ sơ của công ty.

- HĐQT sẽ thảo luận và thông qua một số nội dung quan trọng sau:

+ Định hướng mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp của Tổng Giám đốc công ty để thực hiện KHSXKD năm 2020.

+ Tỷ lệ chia cổ tức năm 2020.

+ Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

+ Đầu tư máy móc thiết bị năm 2020.

+ Quyết định các dự án và nội dung khác (nếu có) theo thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2020.

Trên đây là toàn bộ tình hình kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020./.

*Nơi nhận:*

- TVHDQT;
- TBKS;
- DH đồng cổ đông;
- Lưu HS HĐQT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trần Doãn Hoàn*





TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
KIỂM TRA GIÁM SÁT TÀI CHÍNH NĂM 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định tại Điều lệ hoạt động và Quy chế quản lý của Công ty Cổ Phần Bình Phú;

Căn cứ vào kế hoạch và tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 ;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 của Cty CP Bình Phú;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập của Cty TNHH Hãng kiểm toán AASC 20/2/2020

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước HĐQT về kết quả thẩm tra số liệu báo cáo tài chính năm với các nội dung chính như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Định kỳ 6 tháng 1 lần, Ban kiểm soát làm việc tại công ty để giám sát, đánh giá việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, thẩm tra báo cáo tài chính của công ty đánh giá hiệu quả hoạt động SXKD của công ty.

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính quý và 6 tháng của năm 2019 nhằm đánh giá tính kịp thời, hợp lý của các số liệu tài chính.

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty, việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, BHXH, BHYT, BHIN và các nghĩa vụ tài chính khác.

- Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông năm 2019 đối với HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc.

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT**

**1. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính :**

Phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán và các quy định hiện hành khác về kế toán Việt Nam.

Thống nhất số liệu báo cáo tài chính 31/12/2019 của Cty CP Bình Phú thực hiện theo báo cáo sau:

Đơn vị tính : đồng

Tài sản	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - Tài sản ngắn hạn</b>	<b>88.938.668.366</b>	<b>66.511.831.119</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	677.722.089	928.747.561
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-

Tài sản	Số cuối năm	Số đầu năm
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	27.949.373.858	10.947.785.246
4. Hàng tồn kho	60.311.572.419	54.194.454.536
5. Tài sản ngắn hạn khác		440.843.776
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>16.599.939.786</b>	<b>17.642.449.922</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	10.000.000	
2. Tài sản cố định	15.460.131.312	15.508.607.105
3. Đầu tư tài chính dài hạn	661.200.000	661.200.000
4. Tài sản dài hạn khác	468.608.474	1.472.642.817
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>105.538.608.152</b>	<b>84.154.281.041</b>
<b>A – Nợ phải trả</b>	<b>86.646.138.412</b>	<b>65.565.661.634</b>
1. Nợ ngắn hạn	86.593.038.412	65.514.668.134
2. Nợ dài hạn	53.100.000	50.993.500
<b>B - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>18.892.469.740</b>	<b>18.558.619.407</b>
1. Vốn góp chủ sở hữu	13.842.880.000	13.842.880.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	2.300.000	2.300.000
3. Cổ phiếu quỹ		
4. Quỹ đầu tư phát triển	2.727.588.284	2.413.211.372
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.319.701.456	2.330.228.035
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>105.538.608.152</b>	<b>84.154.281.041</b>

## 2. Việc quản lý tài sản và sử dụng nguồn vốn :

- Năm 2019 Cty trang bị mua sắm máy móc thiết bị sx và văn phòng trị giá : 4.043.800.500đ . Thanh lý nhượng bán thiết bị văn phòng 33.050.000đ

- Thời điểm 31/12/2019 số liệu Hàng tồn kho ghi nhận là 60.311.572.419 đ trong đó tồn kho thành phẩm: 30.497.577.825 đ .

- BKS ghi nhận 2 trong số các chỉ tiêu đánh giá năm 2019 cần quan tâm :

Hệ số nợ phải trả / vốn chủ sở hữu : 4,66 lần

Tỷ trọng vốn vay / tổng nguồn vốn : 42,6 %

## 3. Kết quả thẩm định Báo cáo của HĐQT

Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết của HĐQT đều phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty trên tinh thần mang lại lợi ích tối đa cho Công ty, các cổ đông và người lao động.

## 4. Kết quả thẩm định báo cáo của Tổng Giám đốc

Báo cáo của Tổng Giám đốc đã phản ánh đầy đủ và chính xác kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019. Các quyết định trong điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc đều phù hợp và tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty cũng như các Nghị quyết của HĐQT.

## 5. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:





Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Đơn vị tính : đồng

Các chỉ tiêu chính	KH NĂM 2019	TH NĂM 2019	TH/KH năm %
Vốn điều lệ	13.842.880.000	13.842.880.000	100,0
Doanh thu	260.000.000.000	313.216.386.155	120,4
Lợi nhuận trước thuế	5.345.200.032	5.637.688.026	105,5
Lợi nhuận sau thuế	4.272.050.024	4.491.098.741	105,1
Trích lập các quỹ	2.136.025.012	2.425.193.319	113,5
Tỷ lệ chi cổ tức /vốn điều lệ	15%	16%	106,7
Lãi cơ bản trên CP	1.697	1.719	101,3
TNBQ DS (đ/ng/th)	9.800.000	10.835.269	110,6
LĐBQ DS (người)	430	423	98,4

#### 6. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc:

Năm 2019, tình hình SP kinh tế nội địa có sự cạnh tranh ,thị trường tiêu thụ giảm sút .SP có tính phức tạp,nhỏ lẻ ,chi phí sx tăng như chi phí tiền lương tăng , chi phí điện tăng , lãi suất ngân hàng cao , .....nhưng giá GCCB vẫn giữ nguyên làm cho SXKD gặp nhiều khó khăn .đặc thù của CTY là mô hình nhỏ ,nguồn lao động thợ may có tay nghề tiếp tục biến động làm ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của năm 2019. Về thuận lợi Cty có nguồn hàng , khách hàng được giữ ổn định , CBNV-NLĐ trong Cty trẻ nhiệt tình trách nhiệm , công tác đầu tư máy móc kịp thời , Ban TGD luôn duy trì và thực hiện tốt công tác điều hành quản lý sx , kỹ thuật và chất lượng sp , tổ chức gia công bên ngoài rất tốt với kết quả đạt được của năm 2019 đã cho thấy sự nỗ lực lớn từ Ban điều hành đã cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động của Công ty, thực hiện đúng điều lệ Công ty, các nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Hội đồng Quản trị đã luôn đi sát hoạt động của Công ty, kịp thời đưa ra nghị quyết giúp ban Tổng Giám đốc điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh công ty, cụ thể:

- Công ty đạt được doanh thu thuần 312 tỷ 292 tr đồng , lợi nhuận trước thuế 5 tỷ 637tr đồng đạt tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu là 1,80% phản ánh hiệu quả SXKD năm 2019 tốt.

- Công ty chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước cũng như điều lệ, quy chế của Công ty: Song song với nhiệm vụ phát triển Công ty, Ban Tổng Giám đốc cũng chú trọng đến công tác kiểm tra, giám sát và nâng cao năng lực quản trị của Công ty, nghiên cứu điều chỉnh quy chế hoạt động của Công ty phù hợp với tình hình thực tế.

- Lãnh đạo luôn quan tâm đến lợi ích vật chất ,tinh thần của người lao động: Xây dựng mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động trên cơ sở đảm bảo

180  
3 TY  
HẠN  
PH  
HỒ C

các quy định, pháp luật của nhà nước, của luật lao động, điều lệ của Công ty và thoả ước lao động tập thể.

**7. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:**

Trong năm 2019, BKS đã nhận được sự hỗ trợ từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý tại Công ty đã tạo điều kiện và cung cấp đầy đủ tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra, giám sát của BKS. Tại hầu hết các cuộc họp do Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc chủ trì, BKS đều được mời tham dự và tham gia đóng góp ý kiến về công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

**III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

Các hoạt động của Công ty trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT.

Năm 2020 Ban TGD Công ty tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa công tác điều hành quản lý sx, phát triển tổ chức gia công ngoài, tiêu thụ thành phẩm nhằm hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, thường xuyên đôn đốc thu hồi nợ, giảm nợ vay, giảm lãi vay, nâng cao năng suất lao động, phát triển sản xuất, luôn quan tâm công tác quản trị rủi ro trong SXKD, giảm chi phí, tăng hiệu quả SXKD và tăng thu nhập cho người lao động, nâng mức cổ tức cho cổ đông Bình phú.

Với đặc thù Cty là mô hình sx nhỏ, để nâng tầm Cty tăng thu nhập, BKS kiến nghị HĐQT ủng hộ Ban TGD thực hiện xong trong năm 2020 dự án cải tạo kho bãi đưa vào khai thác cho thuê.

Trên đây là một số nội dung trong quá trình kiểm tra giám sát tài chính của Ban kiểm soát năm 2020, xin báo cáo HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Lý Ngọc Hương





**Công ty Cổ phần Bình Phú**

Số 22, Đường 19, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

## **BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bình Phú (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

### **CÔNG TY**

Công ty Cổ phần Bình Phú là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Xi nghiệp 3 - Công ty 28 (nay là Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28) theo quyết định số 271/QĐ-BQP ngày 16/02/2005. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304016041 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/09/2005, thay đổi lần thứ 07 ngày 02/04/2019.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: Số 22, Đường 19, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Đỗ Tuấn Anh	Chủ tịch	
Ông Đậu Quang Lành	Ủy viên	
Ông Trần Doãn Thoan	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 12/04/2019
Ông Lê Đức Khiêm	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 12/04/2019

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Trần Doãn Thoan	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 13/03/2019
Ông Lê Đức Khiêm	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 13/03/2019
Bà Hồ Thị Thanh Vân	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/01/2020
Ông Nguyễn Văn Tài	Phó Tổng Giám đốc	

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Lý Ngọc Hương	Trưởng ban
Bà Thái Thị Kim Lan	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Mỹ Huệ	Thành viên

### **KIỂM TOÁN VIÊN**

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

19/03/2020  
C  
H  
IG  
A  
/Nk







Số: 110320.006/BCTC.HCM

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Bình Phú

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bình Phú được lập ngày 10 tháng 02 năm 2020, từ trang 05 đến trang 31, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bình Phú tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 03 năm 2020

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Ngô Minh Quý

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
T: (84) 24 3824 1900 | F: (84) 24 3825 3973 | 1 Le Phung Hieu, Hanoi, Vietnam  
Số: 2434-2018-002-1

Kiểm toán viên

Đào Trung Thành

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 4700-2019-002-1

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2019**  
(ĐÃ KIỂM TÓAN)

## 1/ BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TÓAN

DVT: đồng

CHỈ TIÊU	NĂM NAY 2019	NĂM TRƯỚC 2018
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>88.938.668.366</b>	<b>66.511.831.119</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	677.722.089	928.747.561
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	27.949.373.858	10.947.785.246
<i>Trong đó: Nợ phải thu khó đòi</i>		
4. Hàng tồn kho	60.311.572.419	54.194.454.536
<i>Trong đó: Trích lập dự phòng hàng tồn kho</i>		
5. Tài sản ngắn hạn khác	-	440.843.776
<b>II. Tài Sản Dài Hạn</b>	<b>16.599.939.786</b>	<b>17.642.449.922</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	10.000.000	-
2. Tài sản cố định	15.460.131.312	15.508.607.105
- TSCĐ hữu hình	15.460.131.312	15.508.607.105
- TSCĐ thuê tài chính		
- TSCĐ vô hình		
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
3. Bất động sản đầu tư		
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	661.200.000	661.200.000
5. Tài sản dài hạn khác	468.608.474	1.472.642.817
<b>III. TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>105.538.608.152</b>	<b>84.154.281.041</b>
<b>IV. Nợ Phải Trả</b>	<b>86.646.138.412</b>	<b>65.565.661.634</b>
1. Nợ ngắn hạn	86.593.038.412	65.514.668.134
<i>Trong đó: Nợ quá hạn</i>	-	-
<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	377.173.537	337.911.618
2. Nợ dài hạn	53.100.000	50.993.500
<b>V. Vốn Chủ Sở Hữu</b>	<b>18.892.469.740</b>	<b>18.588.619.407</b>
1. Vốn của chủ sở hữu	18.892.469.740	18.588.619.407
<i>Trong đó: - Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>13.842.880.000</i>	<i>13.842.880.000</i>
- Thặng dư CP	2.300.000	2.300.000
- Cổ phiếu quỹ (*)		
- CL tỷ giá hối đoái cuối năm TC		
- Quỹ đầu tư phát triển	2.727.588.284	2.413.211.372
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.319.701.456	2.330.228.035
+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	253.796.035	103.867.256
+ LNST chưa phân phối kỳ này	2.065.905.421	2.226.360.779
<b>VI. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>105.538.608.152</b>	<b>84.154.281.041</b>

## 2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH





CHỈ TIÊU	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	312.378.487.346	261.955.164.796
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	86.275.362	53.439.946
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch	312.292.211.984	261.901.724.850
4. Giá vốn hàng bán	278.783.154.727	233.672.611.045
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch	33.509.057.257	28.229.113.805
6. Doanh thu hoạt động tài chính	450.989.944	618.523.166
7. Chi phí tài chính	2.702.484.513	2.588.664.378
Trong đó : Chi phí lãi vay	2.430.227.364	2.043.827.203
8. Chi phí bán hàng	5.951.792.946	5.536.583.689
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.135.779.700	16.135.572.858
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	5.169.990.042	4.586.816.046
11. Thu nhập khác	473.184.227	563.628.479
12. Chi phí khác	5.486.243	171.215.525
13. Lợi nhuận khác	467.697.984	392.412.954
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.637.688.026	4.979.229.000
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.146.589.285	1.003.584.753
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	4.491.098.741	3.975.644.247
18. Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	1.384.288	1.384.288
20. Lãi cơ bản/ cổ phiếu hiện hành	1.719	1.752

### 3. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

CHỈ TIÊU	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
<b>1/ Bố trí cơ cấu tài sản (%)</b>		
- Tài sản lưu động / Tổng Tài sản	84,27%	79,04%
- Tài sản cố định / Tổng Tài sản	15,73%	20,96%
<b>2/ Bố trí cơ cấu nguồn vốn (%)</b>		
- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	82,10%	77,91%
- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	17,90%	22,09%
<b>3/ Khả năng thanh toán (lần)</b>		
- Khả năng thanh toán Nợ ngắn hạn	1,03	1,02
- Khả năng thanh toán nhanh	0,33	0,19
<b>4/ Tỷ suất sinh lời (%)</b>		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng Tài sản	5,34%	5,92%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng Tài sản	4,26%	4,72%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / vốn CSH	34,02%	30,63%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn CSH	27,10%	24,46%

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Bùi Thị Minh Nga

Ngày 02 tháng 06 năm 2020

TỔNG GIÁM ĐỐC

CỔ PHẦN  
BÌNH PHƯỚC

Trần Đoàn Thoan



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Năm 2019

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	312.378.487.346	261.955.164.796
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	20	86.275.362	53.439.946
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		312.292.211.984	261.901.724.850
11	4. Giá vốn hàng bán	21	278.783.154.727	233.672.611.045
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		33.509.057.257	28.229.113.805
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22	450.989.944	618.523.166
22	7. Chi phí tài chính	23	2.702.484.513	2.588.664.378
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		2.430.227.364	2.043.827.203
25	8. Chi phí bán hàng	24	5.951.792.946	5.536.583.689
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	20.135.779.700	16.135.572.858
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		5.169.990.042	4.586.816.046
31	11. Thu nhập khác	26	473.184.227	538.760.612
32	12. Chi phí khác	27	5.486.243	146.347.658
40	13. Lợi nhuận khác		467.697.984	392.412.954
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		5.637.688.026	4.979.229.000
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	28	1.146.589.285	1.003.584.753
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>4.491.098.741</u>	<u>3.975.644.247</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	29	1.719	1.752

Kế toán trưởng



Bùi Thị Minh Nga



Trần Doãn Thoan



## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2019

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2019 VND	Năm 2018 VND
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		5.637.688.026	4.979.229.000
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		4.092.276.293	3.604.164.634
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(4.737.075)	(158.792.139)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(7.264.768)	(95.021.968)
06	- Chi phí lãi vay		2.430.227.364	2.043.827.203
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		12.148.189.840	10.373.406.730
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(16.609.225.669)	8.921.738.701
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(6.117.117.883)	(15.270.827.297)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		18.256.413.845	6.960.504.637
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		1.042.515.176	687.909.740
14	- Tiền lãi vay đã trả		(2.454.952.531)	(2.062.498.654)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(1.374.518.952)	(971.397.403)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		60.000.000	25.635.390
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(2.135.781.764)	(2.241.526.361)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		2.815.522.062	6.422.945.483
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(4.043.800.500)	(1.709.027.727)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		1.909.090	113.636.364
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		5.355.678	6.253.471
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(4.036.535.732)	(1.589.137.892)
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
33	1. Tiền thu từ đi vay		192.176.819.074	148.101.820.252
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(189.130.398.876)	(155.877.268.424)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(2.076.432.000)	-
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		969.988.198	(7.775.448.172)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(251.025.472)	(2.941.640.581)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		928.747.561	3.870.388.142
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	677.722.089	928.747.561

Kế toán trưởng



Bùi Thị Minh Nga

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2020



Tổng Giám đốc

Trần Doãn Thoan

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN**  
**THAM GIA VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỶ IV 2020-2025**

1. Họ và tên: ĐỖ TUẤN ANH - Nam/Nữ: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 20/5/1968 - Quê quán: Thái Bình
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND/GPĐKKD: 024470584 - Cấp ngày: 19/7/2013 tại: CA TP. HCM
5. Hộ khẩu thường trú: Đường 3/2, P.14, Quận 10, TP.HCM
6. Hội đủ các điều kiện tiêu chuẩn tham gia vào HĐQT Công ty CP Bình Phú, cụ thể:
  - a) Trình độ học vấn: Đại học Kinh tế
  - b) Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác (số năm công tác, đơn vị công tác và chức vụ đã qua đảm nhiệm).

Thời gian		Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
Từ	Đến		
(ngày, tháng, năm)	(ngày, tháng, năm)		
1995	2001	Trưởng phòng Kế hoạch Xí nghiệp 3 – Công ty 28	
2001	2003	Trưởng phòng Kế hoạch Xí nghiệp 2 – Công ty 28	
1/2004	12/2004	Phó giám đốc, Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng – Tổng công ty 28	
2005	2013	Phó giám đốc, Giám đốc Công ty TNHH MTV 28.1 Tổng công ty 28 - TCHC	
1/3/2014	3/2018	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty 28 – TCHC kiêm chủ tịch Công ty CP 28.1	
3/2018	Đến nay	Tổng giám đốc Tổng công ty 28 – TCHC kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bình Phú	

- c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.
  - d) Không vi phạm các quy định về quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo Điều 18 Luật doanh nghiệp.
7. Là đại diện sở hữu và quản lý vốn hợp pháp của Công ty TNHH TMTV Tổng công ty 28 theo TB 29/TB-TCT ngày 2/5/2017 kèm theo.



8. Sở hữu 30.736 cổ phần và là đại diện sở hữu 353.454 cổ phần tại công ty cổ phần Bình Phú. Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu là 384.190 cổ phần, chiếm 27,75% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bình Phú.

Tôi cam đoan đon đon các thông tin nêu trên là chính xác, đầy đủ và trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này./.

TP.HCM, ngày 15 tháng 5 năm 2020

**NGƯỜI ỨNG CỬ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

---

*Đỗ Tuấn Anh*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THAM GIA VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty CP Bình Phú.

1. Họ và tên: **ĐỖ TUẤN ANH** - Nam/Nữ: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 20/5/1968 - Quê quán: Thái Bình
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND/GPĐKKD: 024470584 - Cấp ngày: 19/7/2013 tại: CA TP.HCM
5. Hộ khẩu thường trú: Đường 3/2, Phường 14, Quận 10, TP.HCM
6. Là sở hữu 30.736 cổ phần và là đại diện sở hữu 353.454 cổ phần tại công ty cổ phần Bình Phú. Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu là 384.190 cổ phần, chiếm 27,75% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bình Phú.

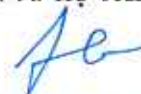
Sau khi nghiên cứu những quy định về tham gia ứng cử vào thành viên HĐQT trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình phú.

Tôi xin đăng ký được ứng cử vào HĐQT nhiệm kỳ IV (2020 – 2025) và cam kết sẽ chấp hành đúng quy định của Đại hội và Điều lệ Công ty./.

*TP.HCM, ngày 15 tháng 5 năm 2020*

**NGƯỜI ỨNG CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)



*Đỗ Tuấn Anh*



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN**  
**THAM GIA VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỶ IV 2020-2025**

1. Họ và tên: TRẦN DOÃN THOAN - Nam/Nữ: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 07/10/1968 - Quê quán: Hà Nam
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND/GPĐKKD: 024305034- Cấp ngày: 22/9/2004 tại: CA TP. HCM
5. Hộ khẩu thường trú: 145/51/20 Lê Đức Thọ, P.11, Q.Gò Vấp, TP.HCM
6. Hội đủ các điều kiện tiêu chuẩn tham gia vào HĐQT Công ty CP Bình Phú, cụ thể:

a) Trình độ học vấn: Đại học

b) Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác (số năm công tác, đơn vị công tác và chức vụ đã qua đảm nhiệm).

Thời gian		Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
Từ	Đến		
(ngày, tháng, năm)	(ngày, tháng, năm)		
04/1988	11/1991	CNQP - Thợ may; PX2- Xí nghiệp may X28 - TCHC	
12/1991	09/1994	CNQP - NV kỹ thuật; Cơ sở 1 - Công ty may 28 - TCHC	
10/1994	12/2000	CNQP - NV kỹ thuật - Xí nghiệp 1 - Công ty 28 - TCHC	
12/2000	07/2004	CNQP - NV, PP kỹ thuật; Xí nghiệp 1 - Công ty 28 - TCHC	
08/2004	07/2006	4/-QNCN - PP, TPKT; Xí nghiệp 1 - Công ty 28 - TCHC	
07/2006	05/2011	4/, 1// -QNCN – Phó phòng, trưởng phòng Kỹ thuật; Phó Giám đốc Công ty TNHH 28.1 – Tổng Công ty 28 - TCHC	
06/2011	02/2014	Thiếu tá - Phó Giám đốc Công ty TNHH 28.1 – Tổng Công ty 28 - TCHC.	
03/2014	5/2014	Thiếu tá - Giám đốc Công ty TNHH 28.1 – Tổng Công ty 28 - TCHC.	
6/2014	9/2016	Trung tá - Giám đốc Công ty TNHH 28.1 – Tổng Công ty 28 - TCHC.	
10/2016	5/2018	Trung tá - Giám đốc Công ty CP 28.1 - Tổng	

Thời gian		Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
Từ (ngày, tháng, năm)	Đến (ngày, tháng, năm)		
		Công ty 28 - TCHC.	
6/2018	01/2019	Thượng tá - Giám đốc Công ty CP 28.1 - Tổng Công ty 28 - TCHC.	
1/4/2019	Nay	Thượng tá - Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bình Phú	

c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.

d) Không vi phạm các quy định về quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo Điều 18 Luật doanh nghiệp.

7. Là đại diện sở hữu và quản lý vốn hợp pháp của Công ty TNHH TM1V Tổng công ty 28 theo Quyết định số 09/QĐ-TCT ngày 11/03/2019 kèm theo.

8. Là đại diện sở hữu 190.322 cổ phần tại công ty cổ phần Bình Phú. Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu là 190.322 cổ phần, chiếm 13.75% vốn điều của Công ty cổ phần Bình Phú.

Tôi cam đoan các thông tin nêu trên là chính xác, đầy đủ và trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này./.

TP.HCM, ngày 19 tháng 5 năm 2020

**NGƯỜI ỨNG CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

  
TÊN ĐƠN VỊ



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THAM GIA VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty CP Bình Phú.

1. Họ và tên: TRẦN DOÃN THOÀN - Nam/Nữ: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 07/10/1968 - Quê quán: Hà Nam
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND/GPĐKKD: 024305034 - Cấp ngày: 22/09/2004 tại: CA TP.HCM
5. Hộ khẩu thường trú: 145/51/20 Lê Đức Thọ, P.11, Q.Gò Vấp, TP.HCM
6. Là đại diện sở hữu 190.322 cổ phần tại công ty cổ phần Bình Phú. Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu là 190.322 cổ phần, chiếm 13.75% vốn điều của Công ty cổ phần Bình Phú.

Sau khi nghiên cứu những quy định về tham gia ứng cử vào thành viên HĐQT trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình phú.

Tôi xin đăng ký được ứng cử vào HĐQT nhiệm kỳ IV (2020 – 2025) và cam kết sẽ chấp hành đúng quy định của Đại hội và Điều lệ Công ty./.

*TP.HCM, ngày 19 tháng 5 năm 2020*

**NGƯỜI ỨNG CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Trần Đoàn Hoàn

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỶ IV 2020-2025**

1. Họ và tên: ĐẬU QUANG LÀNH - Nam/Nữ: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 27/9/1954 - Nơi sinh: Nghệ An
3. Quê quán: Hồng Long, Nam Đàn, Nghệ An
4. CMND/GPĐKKD: 024777451 - Cấp ngày: 25/7/2007 tại: CA TP. HCM
5. Hộ khẩu thường trú: 163 A Nguyễn Oanh, P.10, Gò Vấp, TP.HCM
6. Hội đủ các điều kiện tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT Công ty CP Bình Phú cụ thể như sau:

a) Trình độ học vấn: Cao học

b) Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác (số năm công tác, đơn vị công tác và chức vụ đã qua đảm nhiệm)

Từ tháng 1/2001 đến năm 2014 là Tổng giám đốc Tổng công ty 28

Hiện đã nghỉ hưu

c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.

d) Không vi phạm các quy định về quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo Điều 18 Luật doanh nghiệp.

7. Là Sở hữu 140.043 cổ phần tại công ty cổ phần Bình Phú. Tổng số cổ phần sở hữu là 140.043 cổ phần, chiếm 10.12 % vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bình Phú.

Tôi xin cam kết nếu trúng cử làm thành viên HĐQT sẽ cố gắng đem hết năng lực của mình để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Tôi cam đoan các thông tin nêu trên là chính xác, đầy đủ và trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này./.

TP.HCM, ngày 16 tháng 5 năm 2020

**NGƯỜI ỨNG CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Đậu Quang Lành



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THAM GIA VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty CP Bình Phú.

1. Họ và tên: **ĐẬU QUANG LÃNH** - Nam/Nữ: Nam

2. Ngày tháng năm sinh: 27/9/1954 - Quê quán: Nghệ An

3. Quốc tịch: Việt Nam

4. CMND/GPĐKKD: 024777451 - Cấp ngày: 25/7/2007 tại: CA TP.HCM

5. Hộ khẩu thường trú: 163A Nguyễn Oanh, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP.HCM

6. Là Sở hữu 140.043 cổ phần tại công ty cổ phần Bình Phú. Tổng số cổ phần sở hữu là 140.043 cổ phần, chiếm 10.12 % vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bình Phú.


Sau khi nghiên cứu những quy định về tham gia ứng cử vào thành viên HĐQT trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình phú.

Tôi xin đăng ký được ứng cử vào HĐQT nhiệm kỳ IV (2020 – 2025) và cam kết sẽ chấp hành đúng quy định của Đại hội và Điều lệ Công ty./.

*TP.HCM, ngày 16 tháng 5 năm 2020*

**NGƯỜI ỨNG CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

---

*Đậu Quang Lãnh*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty CP Bình Phú.

1. Họ và tên: LÝ NGỌC HƯƠNG - Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 15/11/1964 - Quê quán: TP.HCM
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND/GPĐKKD: 021019980 - Cấp ngày: 22/8/2001 tại: CA TP.HCM
5. Hộ khẩu thường trú: 657/12 Ba Đình, Quận 8, TP.HCM
6. Là sở hữu 110.058 cổ phần tại công ty cổ phần Bình Phú. Tổng số cổ phần sở hữu là 110.058 cổ phần, chiếm 7,95% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bình Phú.

Sau khi nghiên cứu những quy định về tham gia ứng cử vào thành viên Ban kiểm soát trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình phú.

Tôi xin đăng ký được ứng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020 – 2025) và cam kết sẽ chấp hành đúng quy định của Đại hội và Điều lệ Công ty./.

*TP.HCM, ngày 18 tháng 05 năm 2020*

**NGƯỜI ỨNG CỬ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

  
*Lý Ngọc Hương*



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN**  
**BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỶ IV 2020-2025**

1. Họ và tên: LÝ NGỌC HƯƠNG - Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 15/11/1964 - Quê quán: TP.HCM
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND/GPĐKKD: 021019980 - Cấp ngày: 22/8/2001 tại: CA TP. HCM
5. Hộ khẩu thường trú: 657/12, Ba Đình, Q.8, TP.HCM
6. Hội đủ các điều kiện tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm Soát Công ty CP Bình Phú cụ thể như sau:

a) Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế

b) Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác (số năm công tác, đơn vị công tác và chức vụ đã qua đảm nhiệm).

Thời gian		Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
Từ	Đến		
(ngày, tháng, năm)	(ngày, tháng, năm)		
1988	2005	Công tác tại Công ty Da Sài Gòn	
2005	Đến nay	Trưởng Ban kiểm soát tại Công ty TNIII Thanh Bình A và Công ty CP Bình Phú	

Hiện là nhà đầu tư tại: Công ty Cổ phần Bình Phú

c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.

d) Không vi phạm các quy định về quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo Điều 18 Luật doanh nghiệp.

7. Sở hữu 110.058 cổ phần tại công ty cổ phần Bình Phú. Tổng số cổ phần sở hữu là 110.058 cổ phần, chiếm 7,95% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bình Phú (có đơn ứng cử kèm theo).

Tôi xin cam kết nếu trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát sẽ cố gắng làm tròn chức năng nhiệm vụ mà điều lệ công ty quy định.

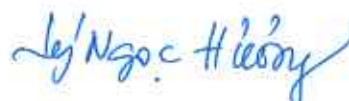
Tôi cam đoan các thông tin nêu trên là chính xác, đầy đủ và trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này./.

TP.HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2020

**NGƯỜI ỨNG CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)





**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN**  
**THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỶ IV 2020-2025**

1. Họ và tên: Trần Thị Mỹ - Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 17/12/1964 - Quê quán: Tiền Giang
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND/GPDKKD: 020756685- Cấp ngày: 15/5/2015 tại: CA TP. HCM
5. Hộ khẩu thường trú: 439/2 Phan Văn Trị, Phường 7, Quận 5, TP.HCM
6. Hội đủ các điều kiện tiêu chuẩn tham gia vào Ban kiểm soát Công ty CP Bình Phú, cụ thể:

- a) Trình độ học vấn: Đại học chuyên ngành kế toán tài chính – ĐH Kinh tế TP.HCM
- b) Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác (số năm công tác, đơn vị công tác và chức vụ đã qua đảm nhiệm).

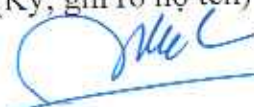
Thời gian		Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
Từ	Đến		
(ngày, tháng, năm)	(ngày, tháng, năm)		
1987	1991	Làm kế toán tại XN may Hòa Bình	
1991	1995	Làm PP kế toán tại Công ty may Độc lập	
1995	1996	Làm PP kế toán tại Công ty may in Hữu Nghị	
1997	06/1998	Làm trưởng kế toán tại công ty xi măng Chinfon HP	
07/1998	8/2001	Làm nhân viên kế toán tại công ty may 28	
9/2001	6/2014	Làm PP Kế toán tại Tổng công ty 28	
7/2014	12/2019	Làm kế toán trưởng tại Tổng Công ty 28	
01/2020	Đến nay	Nghỉ chuẩn bị hưu	

- c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.
- d) Không vi phạm các quy định về quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo Điều 18 Luật doanh nghiệp.

Tôi cam đoan các thông tin nêu trên là chính xác, đầy đủ và trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này./.

TP.HCM, ngày 19 tháng 5 năm 2020

**NGƯỜI ỨNG CỬ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Trần Thị Mỹ**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty CP Bình Phú.

1. Họ và tên: TRẦN THỊ MỸ - Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 17/12/1964 - Quê quán: Tiền Giang
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND/GPĐKKD: 0020756685 - Cấp ngày: 15/5/2015 tại: CA TP.HCM
5. Hộ khẩu thường trú: 439/2 Phan Văn Trị, Phường 7, Quận 5, TP.HCM

Sau khi nghiên cứu những quy định về tham gia ứng cử vào thành viên Ban kiểm soát trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình phú.

Tôi xin đăng ký được ứng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020 – 2025) và cam kết sẽ chấp hành đúng quy định của Đại hội và Điều lệ Công ty./.

*TP.HCM, ngày 19 tháng 5 năm 2020*

**NGƯỜI ỨNG CỬ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Trần Thị Mỹ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN**  
**BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỶ IV 2020-2025**

1. Họ và tên: THÁI THỊ KIM LAN - Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 25/7/1953 - Nơi sinh: Vĩnh Linh, Quảng Trị
3. Quê quán: Vĩnh Linh, Quảng Trị
4. CMND/GPĐKKD: 023971188 - Cấp ngày: 16/11/2001 tại: CA TP. HCM
5. Hộ khẩu thường trú: 171 Nguyễn Oanh, P.10, Q.Gò Vấp, TP.HCM
6. Hội đủ các điều kiện tiêu chuẩn làm thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Bình Phú cụ thể như sau:

a) Trình độ học vấn: Cao đẳng

b) Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác (số năm công tác, đơn vị công tác và chức vụ đã qua đảm nhiệm)

Từ tháng 1975 đến năm 2007: Công tác tại Tổng công ty 28

Hiện đã nghỉ hưu, là nhà đầu tư tại: Công ty CP Bình Phú

c) Có sức khoẻ, phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.

d) Không vi phạm các quy định về quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo Điều 18 Luật doanh nghiệp.

7. Sở hữu 23.300 cổ phần tại Công ty. Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu là 23.300 cổ phần, chiếm 1,68% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bình Phú (Có đơn ứng cử kèm theo)

Tôi xin cam kết nếu trúng cử làm thành viên Ban Kiểm soát sẽ cố làm tròn chức năng nhiệm vụ mà điều lệ Công ty quy định.

Tôi cam đoan các thông tin nêu trên là chính xác, đầy đủ và trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này./.

TP.HCM, ngày 19 tháng 5 năm 2020

**NGƯỜI ỨNG CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)



Thái Thị Kim Lan



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP BÌNH PHÚ**  
**NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty CP Bình Phú.

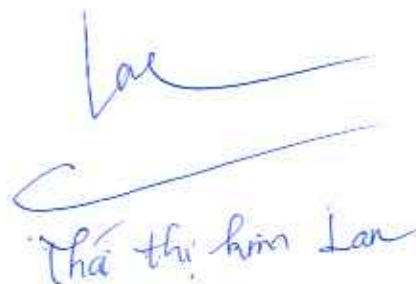
1. Họ và tên: THÁI THỊ KIM LAN - Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 25/7/1953 - Quê quán: Vĩnh Linh, Quảng Trị
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND/GPĐKKD: 023971188 - Cấp ngày: 16/11/2001 tại: CA TP.HCM
5. Hộ khẩu thường trú: 171 Nguyễn Oanh, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP.HCM
6. Là sở hữu 23.300 cổ phần tại Công ty. Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu là 23.300 cổ phần, chiếm 1,68% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bình Phú.

Sau khi nghiên cứu những quy định về tham gia ứng cử vào thành viên Ban kiểm soát trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Bình phú.

Tôi xin đăng ký được ứng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020 – 2025) và cam kết sẽ chấp hành đúng quy định của Đại hội và Điều lệ Công ty./.

*TP.HCM, ngày 19 tháng 05 năm 2020*

**NGƯỜI ỨNG CỬ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Thái thị kim lan